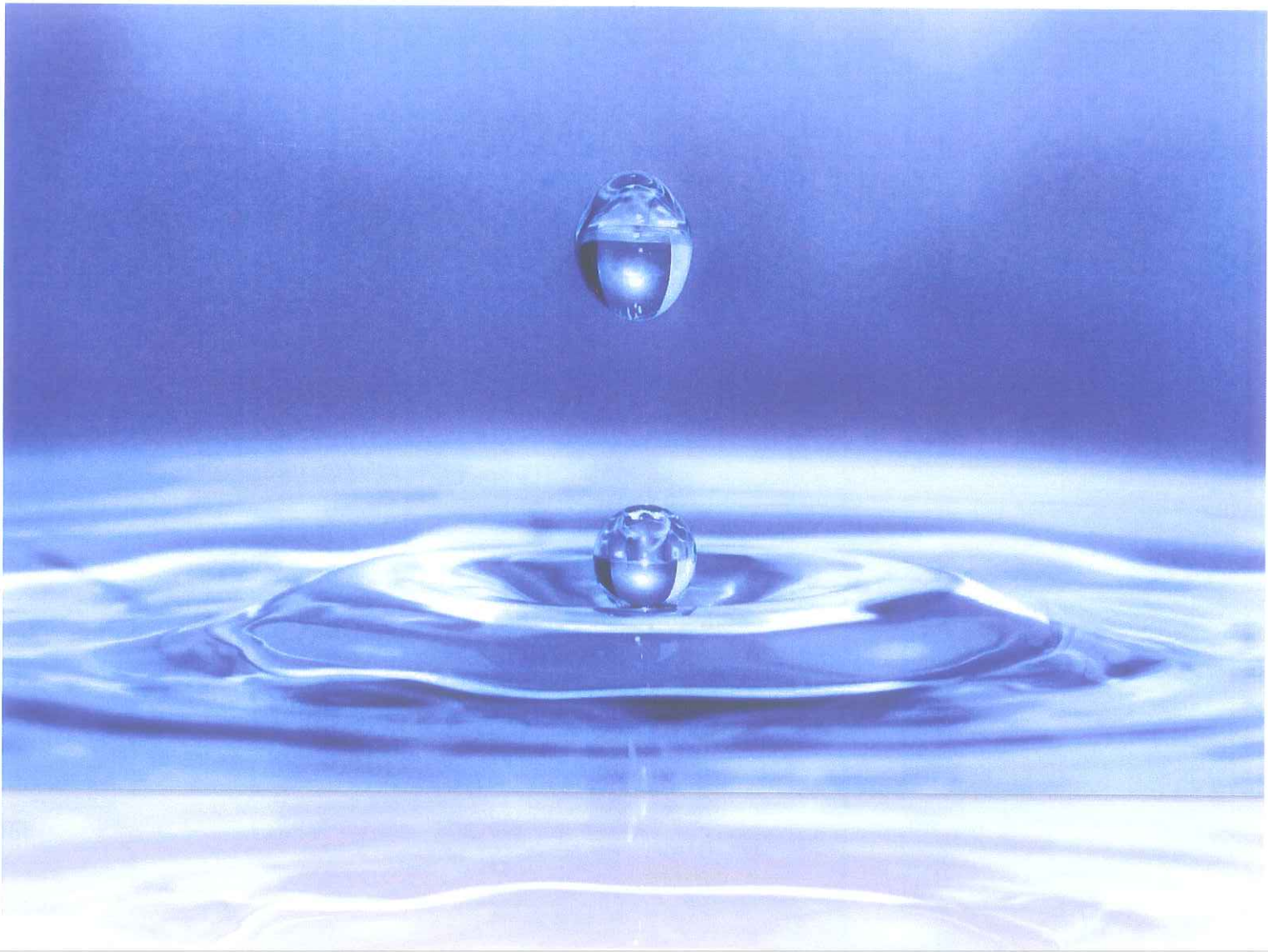




# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2017



***CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH DOANH  
NƯỚC SẠCH SỐ 3 HÀ NỘI***



## THƯ NGỎ CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa quý cổ đông, quý khách hàng, đối tác và người lao động,

Năm 2017 đã khép lại với những kết quả khả quan của kinh tế thế giới, các nền kinh tế lớn như Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản, Liên minh châu Âu đạt mức tăng trưởng kỳ vọng. Hoạt động đầu tư, thương mại toàn cầu có xu hướng cải thiện cùng với sự tăng lên trong niềm tin của người tiêu dùng là các yếu tố tác động tích cực đến sản xuất trong nước. Kinh tế Việt Nam cũng có một năm thuận lợi với tăng trưởng GDP đạt mức 6,81%, cao hơn kế hoạch đề ra 6,7% đầu năm.

Từ bối cảnh chung của nền kinh tế, hoạt động kinh doanh của Công ty năm qua cũng gặp nhiều yếu tố thuận lợi. Cùng với sự nỗ lực và quyết tâm của Ban lãnh đạo cùng toàn thể cán bộ công nhân viên, năm 2017 Công ty đã có được những kết quả đáng ghi nhận: Doanh thu đạt hơn 164,04 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt 18,68 tỷ đồng, đạt 136,6% so với kế hoạch đặt ra đầu năm.

Năm 2018 tiếp tục sẽ là một năm đầy hứa hẹn của công ty, mục tiêu hoạt động của Công ty trong năm tài chính 2018 sẽ là đạt mức doanh thu 163,709 tỷ đồng và trả cổ tức 20% cho quý cổ đông.

Thay mặt lãnh đạo Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh nước sạch số 3 Hà Nội, xin gửi lời cảm ơn chân thành đến Quý khách hàng, Quý cổ đông đã đóng góp tích cực, ủng hộ và tin tưởng Công ty trong suốt 24 năm qua. Trong thời gian tới, chúng tôi mong muốn tiếp tục nhận được những đóng góp, hỗ trợ tích cực từ quý vị. Chúng tôi hoàn toàn tin tưởng rằng, với sự đồng lòng của toàn bộ đội ngũ nhân viên, sự quyết tâm của Ban Lãnh đạo và sự tin tưởng quý vị, Công ty sẽ vượt qua được những khó khăn hiện tại và ngày càng phát triển mạnh mẽ và bền vững.

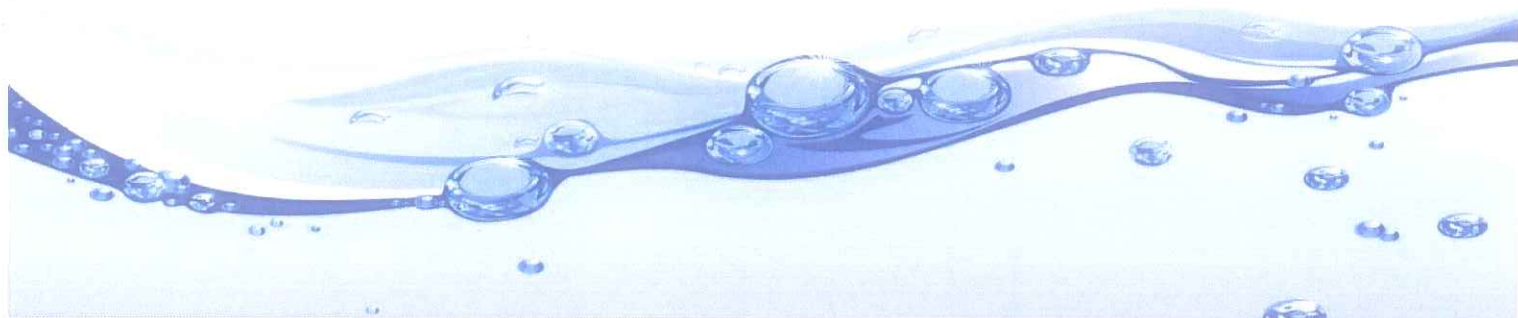
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trịnh Kim Giang

## MỤC LỤC

<b>THÔNG TIN CHUNG</b>		<b>1</b>
1. Quá trình hình thành phát triển	3	
2. Ngành nghề kinh doanh và Địa bàn kinh doanh		3
3. Sơ đồ tổ chức	4	
4. Định hướng		6
5. Rủi ro	7	
<b>TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2017</b>		<b>10</b>
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	11	
2. Tổ chức và Nhân sự		14
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	24	
4. Tình hình tài chính		26
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	29	
<b>BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC</b>		<b>31</b>
1. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD	32	
2. Đánh giá công tác quản lý, chính sách và tổ chức trong năm 2017		34
3. Kế hoạch hoạt động trong năm 2018	36	
<b>BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>		<b>37</b>
1. Đánh giá chung của HĐQT về tình hình kinh tế, ngành	38	
2. Đánh giá các mặt hoạt động của Công ty		40
3. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban giám đốc	41	
4. Các kế hoạch và định hướng của Hội đồng quản trị		42
<b>BÁO CÁO QUẢN TRỊ</b>	44	
1. Hội đồng quản trị		45
2. Báo cáo và đánh giá của Ban kiểm soát	47	
3. Giao dịch, thù lao của HĐQT, BKS và BGD		49
4. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty	50	
<b>BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG</b>		<b>52</b>
1. Mục tiêu phát triển bền vững	53	
2. Về công tác nhân sự		54
3. Chính sách lương – thưởng nhân sự	55	
4. Trách nhiệm đối với cộng đồng nhà đầu tư		56
<b>BÁO CÁO TÀI CHÍNH</b>	57	



# THÔNG TIN CHUNG



<b>Tên giao dịch</b>	<b>:</b>	<b>CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH DOANH NƯỚC SẠCH SỐ 3 HÀ NỘI</b>
<b>Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số</b>	<b>:</b>	<b>0106973513 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp</b>
<b>Vốn điều lệ</b>	<b>:</b>	<b>55.000.000.000</b>
<b>Vốn đầu tư của chủ sở hữu</b>	<b>:</b>	<b>55.000.000.000</b>
<b>Địa chỉ</b>	<b>:</b>	<b>Số 8C Đinh Công Tráng, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội</b>
<b>Số điện thoại</b>	<b>:</b>	<b>04 3933 3992</b>
<b>Số fax</b>	<b>:</b>	<b>04 3933 2892</b>
<b>Website</b>	<b>:</b>	<b>nuocsachso3hn.vn</b>
<b>Mã cổ phiếu</b>	<b>:</b>	<b>NS3</b>
<b>Logo</b>	<b>:</b>	

## Quá trình hình thành và phát triển

Ngày 17/04/1994, Xí nghiệp Kinh doanh nước sạch Hoàn Kiếm được thành lập, trực thuộc Công ty TNHH MTV Nước Sạch Hà Nội

1994

- Ngày 01/09/2015, Công ty chính thức chuyển thành Công ty Cổ phần với mức vốn điều lệ là: 55,000,000,000 đ.

- Ngày 17/12/2015, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã ban hành công văn số 7825/UBCK-GSDC về việc chấp thuận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng

2015

- Ngày 02/12/2016, Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký lưu ký chứng khoán.

- Ngày 26/12/2016 là ngày giao dịch đầu tiên trên thị trường chứng khoán của công ty.

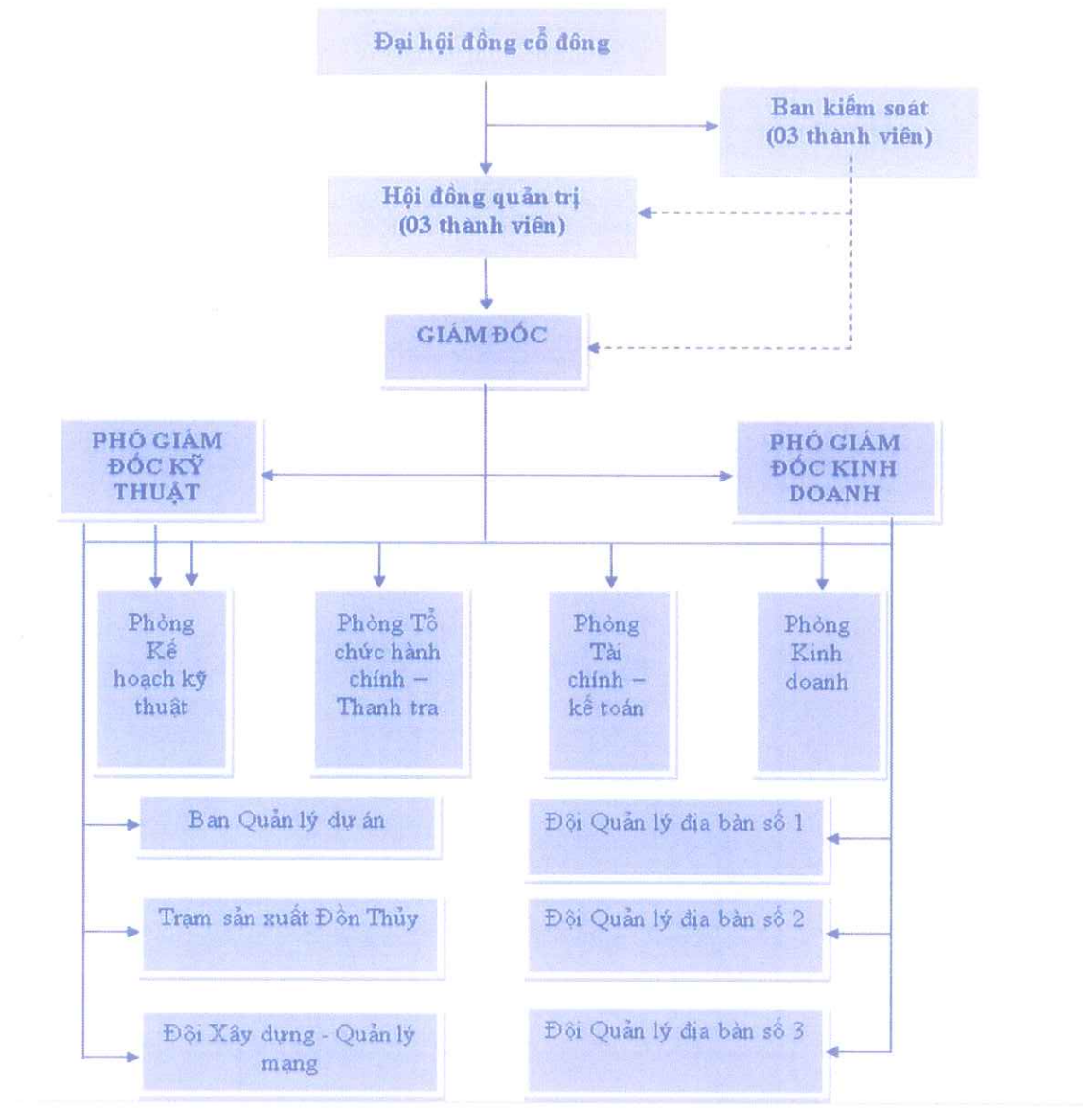
2016

## Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh sản phẩm nước sạch.
- Địa bàn kinh doanh: Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội.
- Các sản phẩm, dịch vụ kinh doanh chính:
  - Sản xuất và kinh doanh nước sạch;
  - Sản xuất và sửa chữa đường ống và phụ kiện về chuyên ngành nước;
  - Thiết kế, thi công, sửa chữa, lắp đặt trạm nước nhỏ và đường ống cấp nước quy mô vừa theo yêu cầu của khách hàng.

# Sơ đồ tổ chức

## Mô hình quản trị





### **Đại hội đồng cổ đông**

ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh nước sạch số 3 Hà Nội là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền bỏ phiếu hoặc người được cổ đông ủy quyền.

### **Hội đồng quản trị**

Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có trách nhiệm giám sát Giám đốc điều hành và những người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông quy định.

### **Ban Kiểm soát:**

Ban kiểm soát do ĐHCĐ bầu ra gồm 03 thành viên, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. BKS chịu trách nhiệm trước ĐHCĐ và pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ.

### **Ban Giám Đốc điều hành**

Ban Giám đốc gồm có một Giám đốc điều hành và các Phó Giám đốc giúp việc, điều hành mọi hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Trách nhiệm và quyền hạn cụ thể của Giám đốc và Phó Giám đốc được quy định tại điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ của Công ty.

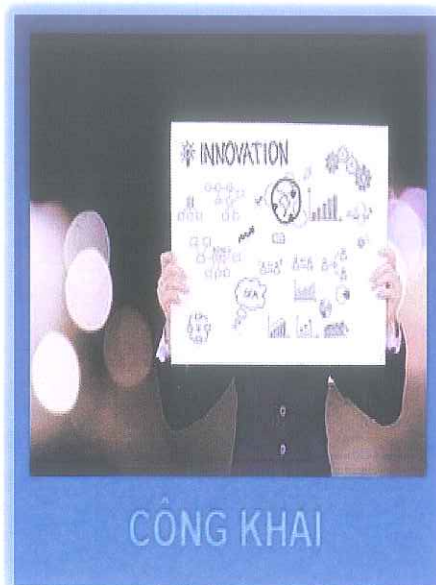
**Các công ty con, công ty liên kết: Không có**



## Định hướng

### Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước, tạo ra loại hình doanh nghiệp có nhiều chủ sở hữu, huy động thêm vốn các nhà đầu tư và vốn xã hội vào đầu tư đổi mới công nghệ, phát triển sản xuất, kinh doanh; Sắp xếp lại tổ chức, đổi mới về phương thức quản trị doanh nghiệp; Cùng các nhà đầu tư phát triển nguồn nhân lực, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, phát triển thị trường; Thực hiện mục tiêu Công ty mạnh hơn, hiệu quả hơn và phát triển bền vững.
- Phát huy vai trò làm chủ thực sự, gắn chặt trách nhiệm và quyền lợi của người lao động, cổ đông, đại diện chủ sở hữu, các cấp quản trị doanh nghiệp đạt được mục tiêu kinh doanh có hiệu quả; Tăng cường sự giám sát của xã hội đối với doanh nghiệp; Bảo đảm hài hòa lợi ích của nhà nước, doanh nghiệp, cổ đông và người lao động; Góp phần tăng trưởng kinh tế đất nước.



### Định hướng của Hội đồng quản trị năm 2018:

- Nâng cao năng lực quản lý, điều hành của Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong công ty để vận hành mạng lưới cấp nước hiệu quả, ổn định dịch vụ cấp nước, tăng tỷ lệ nước thu tiền đạt 80 % trong năm 2018.
- Sắp xếp tổ chức nhân sự phù hợp với kế hoạch sử dụng lao động và năng lực, trình độ chuyên môn, tổ chức tuyển dụng và đào tạo có hiệu quả, tạo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động.
- Phát huy vai trò làm chủ thực sự của các cổ đông trong việc giám sát đối với doanh nghiệp.
- Đảm bảo hài hòa lợi ích của doanh nghiệp, nhà đầu tư và người lao động, kích thích sản xuất phát triển và kinh doanh hiệu quả hướng đến mục tiêu phát triển bền vững.

## Rủi ro

### Rủi ro về kinh tế

Rủi ro biến động của các biến số kinh tế vĩ mô như tốc độ tăng trưởng, lạm phát, lãi suất, tỷ giá, chính sách của Chính phủ thực hiện điều chỉnh các biến số kinh tế vĩ mô cũng như chính sách phát triển ngành sẽ có tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động và kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung và của Công ty cổ phần SXKD Nước sạch số 3 Hà Nội nói riêng.

Kinh tế Việt Nam cũng có một năm khởi sắc với tốc độ tăng trưởng cao và kinh tế vĩ mô ổn định. Tốc độ tăng trưởng kinh tế GDP năm 2017 không những đạt kế hoạch đề ra mà còn là tốc độ tăng cao ấn tượng trong vòng 7 năm trở lại (đạt mức 6,81%). Các khu vực kinh tế lớn đều có những đóng góp đáng kể vào thành tích tăng trưởng chung, sự cải thiện tích cực trong tiêu dùng và sức mua; gia tăng mạnh mẽ của cầu đầu tư do tín dụng tăng cao và giải ngân vốn FDI tăng mạnh, xuất siêu hàng hoá từ quý II/2017, giải ngân vốn đầu tư ngân sách nhà nước tăng tốc từ những tháng cuối năm, đều là các yếu tố quan trọng giúp năm 2017 có được mức tăng trưởng ấn tượng này.



Mặt bằng lãi suất huy động được giữ ổn định trong năm 2017. Lãi suất huy động VNĐ dài hạn trên 12 tháng phổ biến ở mức 6.4 – 7.2%. Một sự kiện đáng chú ý trong năm 2017 là Ngân hàng nhà nước đã ban hành quyết định số 1424/QĐ-NHNN có hiệu lực từ ngày 10/07/2017, giảm 0.25%/năm đối với các mức lãi suất điều hành và giảm 0.5%/năm với lãi suất cho vay trên nhiều lĩnh vực, ngành kinh tế trong bối cảnh thuận lợi là lạm phát năm 2017 ở mức thấp. Lãi suất tái chiết khấu và tái cấp vốn lần lượt hạ về mức 4.25% và 6.25%. Theo đó, các ngân hàng đã đồng loạt điều chỉnh hạ lãi suất cho vay, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tiếp cận dễ dàng hơn với nguồn vốn và giảm chi phí vay vốn, từ đó thúc đẩy sản xuất và kinh doanh.

Ban lãnh đạo Công ty luôn cố gắng tìm kiếm các nguồn vay mới để giảm thiểu chi phí lãi vay hàng năm hoặc thực hiện các hợp đồng tài chính hoán đổi lãi suất để giảm thiểu chi phí lãi vay ở mức thấp nhất.

### Rủi ro về luật pháp

Là một công ty cổ phần đại chúng đang đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch Chứng khoán thành phố Hà Nội, ngoài việc chịu ảnh hưởng dưới sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp còn chịu sự điều chỉnh của Luật Chứng khoán cùng với hệ thống pháp luật chung. Không chỉ có vậy, Công ty hoạt động trong hai lĩnh vực dệt may, phải chịu sự quản lý ngành và tác động của các chính sách đặc thù trong lĩnh vực kinh doanh của Công ty nên bất kỳ việc ban hành hoặc thay đổi chính sách, quy định mới... của Nhà nước, nhất là những điều

chính liên quan đến hoạt động của ngành đều có thể ảnh hưởng tới Công ty.

gây thất thoát nước trong quá trình cung cấp nước từ nhà máy đến các hộ dân.



Mặc dù trong những năm qua, Việt Nam đã cố gắng xây dựng một môi trường pháp lý tương đối ổn định, cơ sở pháp lý về hoạt động đặc thù ngành cũng như các quy định trên thị trường chứng khoán cũng được điều chỉnh hoàn thiện hơn, tuy nhiên vẫn còn khá nhiều bất cập và vẫn đang tiếp tục được điều chỉnh đòi hỏi Công ty phải thường xuyên theo dõi, cập nhật để kịp thời áp dụng các quy định mới, đảm bảo tuân thủ pháp luật.

Ngoài ra, các chuẩn mực kế toán, kiểm toán mới vẫn đang từng bước xây dựng và hoàn chỉnh nên Công ty phải thường xuyên theo dõi, cập nhật để kịp thời áp dụng các quy định mới, đảm bảo công tác hạch toán theo đúng pháp luật.

#### **Rủi ro đặc thù**

##### **➤ Rủi ro thất thoát nước**

Hệ thống cấp nước của Công ty được đặt ngầm dưới đất, qua thời gian sử dụng sẽ xảy ra các sự cố vỡ đường ống, rò rỉ đường ống

Như vậy, tỷ lệ nước thu được tiền của Công ty sẽ bị giảm xuống, làm tăng chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty. Hiện nay Công ty đang tích cực triển khai các công tác chống thất thu thất thoát để tăng tỷ lệ thu tiền nước, từ đó tăng hiệu quả kinh doanh của Công ty.

##### **➤ Rủi ro chính sách giá bán nước**

Để đảm bảo ổn định về an sinh xã hội, giá bán nước sạch được các cơ quan quản lý nhà nước khống chế rất chặt chẽ và có quy định khung giá bán nước trong từng thời kỳ, doanh nghiệp kinh doanh nước sạch không thể tự chủ động tăng giá bán nước vượt khung giá đã quy định. Do vậy, với một địa bàn đã ổn định về dân cư thì doanh thu của doanh nghiệp kinh doanh nước sạch không thể tăng trưởng mạnh nếu không có sự tăng giá. Mặt khác, nếu giá chi phí đầu vào cho sản xuất tăng lên, với giá bán nước không được điều chỉnh tăng tương ứng thì lợi nhuận của doanh nghiệp sẽ bị sụt giảm.

#### Rủi ro về khác

Theo đề án dẫn dân phố cổ, Quận Hoàn Kiếm sẽ di dời 6.550 hộ với khoảng 26.200 dân đến hết 2020, trung bình mỗi năm có 1.600 hộ dân tương ứng với 6.400 hộ dân di dời do đề án dẫn dân phố cổ. Như vậy, ước tính mỗi năm nhu cầu sử dụng nước sẽ giảm 304.200 m<sup>3</sup> do tác động của đề án dẫn dân phố cổ.

Thời tiết diễn biến bất thường, nắng nóng bất thường nên ảnh hưởng đến việc vận hành mạng lưới ổn định.

Ảnh hưởng của các đơn vị thi công hạ ngầm công trình thoát nước cũng là một yếu tố rủi ro về sự xâm nhập vào hệ thống cấp nước (vỡ ống, nước nhiễm bẩn...)



# Văn bản Tài Liệu Báo cáo

# **BÁO CÁO TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH 2017**



## Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

### Đánh giá khái quát

Mặc dù triển khai công tác sản xuất kinh doanh trong năm 2017 Công ty cổ phần Sản xuất Kinh doanh Nước sạch số 3 Hà Nội còn gặp nhiều thách thức, khó khăn như nguồn nước cạn kiệt, thời tiết diễn biến bất thường,... tuy nhiên Công ty cũng đã hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị Công ty Nước Sạch Hà Nội giao, đảm bảo cấp nước ổn định cho nhân dân trên địa bàn Quận Hoàn Kiếm, không để xảy ra các điểm nóng về thiếu nước kéo dài và củng cố bản hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế xã hội về doanh thu, chống thất thoát thất thu, phát triển khách hàng, đảm bảo công ăn việc làm và đời sống người lao động.

### Kết quả cụ thể

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017
Doanh thu thuần	triệu đồng	161.966	163.881
Giá vốn hàng bán	triệu đồng	101.824	97.818
Lợi nhuận trước thuế	triệu đồng	22.299	23.360
Lợi nhuận sau thuế	triệu đồng	18.399	18.685
Mức cổ tức	%	20	20

### Cơ cấu doanh thu theo sản phẩm

Sản phẩm dịch vụ chủ yếu của Công ty:

- Sản xuất và kinh doanh nước sạch;
- Sản xuất và sửa chữa đường ống và phụ kiện về chuyên ngành nước;
- Thiết kế, thi công, sửa chữa, lắp đặt trạm nước nhỏ và đường ống cấp nước quy mô vừa theo yêu cầu của khách hàng.

Cơ cấu doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ

- **Doanh thu thuần**

➤ Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Doanh thu thuần	Năm 2015		Năm 2016		Năm 2017	
		Doanh thu	Tỷ trọng (%)	Doanh thu	Tỷ trọng (%)	Doanh thu	Tỷ trọng (%)
1	Kinh doanh nước	130.460	98,34	160.587	99,15	163.244	99,61
2	Xây lắp	2.189	1,65	1.373	0,85	631	0,39
3	Khác	7	0,01	6	0	6	0
<b>Tổng</b>		<b>132.656</b>	<b>100</b>	<b>161.966</b>	<b>100</b>	<b>163.881</b>	<b>100</b>

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, 2016, 2017 của Công ty)

Doanh thu của Công ty được đóng góp chủ yếu từ hoạt động kinh doanh và dịch vụ nước, luôn chiếm tỷ trọng rất cao trong cơ cấu doanh thu của Công ty. Cụ thể, các năm 2015, 2016 và năm 2017 hoạt động này luôn đóng góp trên 98% trong tổng doanh thu của Công ty. Ngoài hoạt động kinh doanh nước Công ty còn phát triển hoạt động xây lắp và các hoạt động khác, tuy nhiên doanh thu đến từ các hoạt động này thường chiếm tỷ trọng khá nhỏ (dưới 2%) trên tổng doanh thu của Công ty.

- **Doanh thu và lợi nhuận gộp**

• Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
Doanh thu	132.656	161.966	<b>163.881</b>
Lợi nhuận gộp	44.679	60.141	<b>66.062</b>
Biên lợi nhuận gộp	33,68	37,13	<b>40,31</b>

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, 2016 và 2017 của Công ty)

Các chỉ tiêu Doanh thu và Lợi nhuận của công ty đều có xu hướng tăng rõ rệt qua các năm.



Biên lợi nhuận gộp của Công ty các năm gần đây có sự tăng trưởng khá tốt, đây là kết quả của việc Công ty đã nỗ lực trong việc chống thất thoát nước nhằm nâng cao tỷ lệ nước thu được tiền, tăng hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Ngành nghề kinh doanh của Công ty có đặc thù là ngành ít có tính cạnh tranh, lại là sản phẩm thiết yếu đối với người dân nên hoạt động ít chịu ảnh hưởng trực tiếp của suy thoái kinh tế trong thời gian qua. Nhìn chung, cơ cấu Doanh thu thuần của Công ty được duy trì ổn định với dịch vụ cung cấp nước sạch chiếm tỷ trọng tuyệt đối (95-99% trong giai đoạn 2015-2017). Các dịch vụ khác như xây lắp, khảo sát, thiết kế, thi công các công trình đóng góp khoảng 1-2% doanh thu hàng năm cho Công ty.

• **Tình hình thực hiện chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra**

Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2017	TH 2017	TH 2017/ KH 2017
Doanh thu thuần	Triệu đồng	161.686	163.881	101 %
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	13.674	18.685	136,6 %
Mức cổ tức	%	20	20	100 %

Với những thuận lợi và khó khăn thách thức trong năm qua, song được sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo Công ty, sự phối hợp của các đơn vị, phòng ban Công ty và sự cố gắng nỗ lực từ Ban lãnh đạo Công ty, đến toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty, công tác sản xuất kinh doanh năm 2017 Công ty cũng đã hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị Công ty Nước Sạch Hà Nội giao, đảm bảo cấp nước ổn định cho nhân dân trên địa bàn Quận Hoàn Kiếm, không để xảy ra các điểm nóng về thiếu nước kéo dài và cũng cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế xã hội về doanh thu, chống thất thoát thất thu, phát triển khách hàng, đảm bảo thu nhập và đời sống người lao động từng bước nâng cao.

Năm 2017 mặc dù đã cố gắng phấn đấu song chỉ đạt được chỉ tiêu doanh thu, tỷ lệ nước thu được tiền còn thiếu 0,37%, cụ thể:

- Doanh thu thuần năm 2017: 163.881 triệu đồng, đạt 101% so với kế hoạch.
- Lợi nhuận sau thuế năm 2017: 18.685 triệu đồng, đạt 136% so với kế hoạch

- Tỷ lệ nước thu được tiền năm 2017: 77,03%, đạt 99,52% so với kế hoạch.
- Tổng sản lượng sản xuất nước trạm Đồn Thủy năm 2017: 3.318.562 m<sup>3</sup>. Đạt 102,73% so với kế hoạch.

## Tổ chức và nhân sự

### Danh sách Ban quản trị

- **Hội đồng quản trị**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Trịnh Kim Giang	Đại diện vốn Nhà nước – Công ty TNHH MTV Nước sạch Hà Nội – Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Nước sạch Hà Nội - Chủ tịch HĐQT.
2	Ông Nguyễn Đình Tiến	Đại diện vốn Nhà nước - Công ty TNHH MTV Nước sạch Hà Nội - Giám đốc Công ty Nước sạch số 3 Hà Nội - Thành viên HĐQT.
3	Ông Đỗ Phương Nam	Đại diện vốn Nhà nước - Công ty TNHH MTV Nước sạch Hà Nội – Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Nước sạch Hà Nội - Thành viên HĐQT.



➤ Ông Trịnh Kim Giang - Chủ tịch Hội đồng quản trị

1.Họ và tên: Trịnh Kim Giang

2.Giới tính: Nam

3.Ngày sinh: 11/07/1958

4.Nơi sinh: Hà Nội

5.Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ môi trường

6.Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Chủ tịch HĐQT

7.Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Phó tổng giám đốc Công ty Nước sạch Hà Nội

8.Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
2/1981-11/1982	Nhập ngũ Trung úy trưởng Sĩ quan lục quân 3	
01/06/1983-01/04/1988	Phòng Kỹ thuật Công ty Nước sạch Hà Nội	Nhân viên kỹ thuật
01/04/1988-15/02/1994	Nhà máy nước Mai Dịch, Pháp Vân – Công ty Nước sạch Hà Nội	Giám đốc nhà máy nước
15/02/1994-01/01/1996	Phòng Kế hoạch đầu tư – Công ty Nước sạch Hà Nội	Trưởng phòng
01/01/1996-01/07/2005	Ban quản lý dự án – Công ty Nước sạch Hà Nội	Giám đốc Ban quản lý
01/07/2005 - > nay	Ban điều hành Công ty Nước sạch Hà Nội	Phó Tổng Giám đốc
25/7/2015 -> nay	Công ty CP SXKD nước sạch số 3 Hà Nội	Chủ tịch HĐQT

9.Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại thời điểm 22/05/2017: 1.458.609 cổ phần

Chiếm 26,52% vốn điều lệ.

**Ông Nguyễn Đình Tiến - Thành viên Hội đồng quản trị**

1. Họ và tên: Nguyễn Đình Tiến
2. Giới tính: Nam
3. Ngày sinh: 17/02/1960
4. Nơi sinh: Hà Đông
5. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cấp thoát nước
6. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Giám đốc Công ty
7. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
8. Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
05/1983-03/1989	Công ty Xây dựng công trình ngầm – Tổng Công ty thủy điện Sông Đà	
04/1989-12/1995	Công ty xây dựng cấp thoát nước Hà nội	
04/01/1996-31/08/1997	Xí nghiệp Xây lắp	
01/09/1997-09/05/1998	Xí nghiệp Xây lắp	Đội trưởng Đội Xây lắp
10/05/1998-30/09/1999	XN tư vấn khảo sát thiết kế - Công ty Nước sạch Hà Nội	Phó Giám đốc
01/10/1999-07/2000	XN tư vấn khảo sát thiết kế - Công ty Nước sạch Hà Nội	Quyền Giám đốc XN
19/07/2000-30/06/2008	XN tư vấn khảo sát thiết kế - Công ty Nước sạch Hà Nội	Giám đốc xí nghiệp
01/07/2008-09/11/2012	Xí nghiệp Xây lắp – Công ty Nước sạch Hà Nội	Giám đốc xí nghiệp
10/11/2012-31/08/2015	Xí nghiệp KDNS Hoàn Kiếm – Công ty Nước sạch Hà Nội	Giám đốc xí nghiệp
01/09/2016 -> nay	Công ty CP SXKD nước sạch số 3 Hà Nội	Giám đốc công ty

9. Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại thời điểm 22/05/2017: 1.472.657 cổ phần, chiếm 26,77% vốn điều lệ.

➤ **Ông Đỗ Phương Nam - Thành viên Hội đồng quản trị**

1. Họ và tên: Đỗ Phương Nam
2. Giới tính: Nam
3. Ngày sinh: 31/10/1978
4. Nơi sinh: Hà Nội
5. Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị
6. Chức vụ hiện đang nắm giữ tại công ty: Thành viên HĐQT công ty
7. Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Nước sạch Hà Nội
8. Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
2000-9/2003	Ban Quản lý dự án – Công ty KDNS Hà Nội	Nhân viên
09/2003-12/2007	Phòng Tài chính kế toán – Công ty KDNS Hà Nội	Phó phòng
12/2007 đến nay	Phòng Tài chính kế toán – Công ty KDNS Hà Nội	Trưởng Phòng TCKT - Kế toán trưởng

9. Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại thời điểm 22/05/2017: 835.034 cổ phần, chiếm 15,18% vốn điều lệ.

- **Ban giám đốc**

- **Ông Nguyễn Đình Tiến** - **Giám đốc (như phần Hội đồng quản trị)**

- **Ông Phạm Việt Anh** - **Phó Giám đốc**

1. Họ và tên: Phạm Việt Anh
2. Giới tính: Nam
3. Ngày sinh: 28/01/1973
4. Nơi sinh: Hà Nội.
5. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cấp thoát nước.
6. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Phó giám đốc Công ty
7. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
8. Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
05/2000 – 06/2006	Phòng Kỹ thuật Công ty KDNS Hà Nội	Nhân viên
07/2006 - > nay	Xí nghiệp KDNS Hoàn Kiếm – Công ty Nước sạch Hà Nội nay là Công ty cổ phần SXKD Nước sạch số 3 Hà Nội	Phó Giám đốc

9. Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại thời điểm 22/05/2017: 7.200 cổ phần, chiếm 0,13% vốn điều lệ

- **Bà Đỗ Thị Thanh Thủy - Phó Giám đốc**

1. Họ và tên: Đỗ Thị Thanh Thủy
2. Giới tính: Nữ
3. Ngày sinh: 25/09/1965
4. Nơi sinh: Tuyên Quang
5. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
6. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Phó giám đốc
7. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
8. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
4/1987 – 5/1990	Cửa hàng thực phẩm ngã tư sở - Công ty Thực phẩm Hà Nội	Nhân viên nghiệp vụ kế hoạch

6/1990 – 3/1999	Ban phát triển nguồn nhân lực, phòng kế hoạch, phòng sản xuất nước – Công ty Nước sạch Hà Nội	Nhân viên thanh toán lương
4/1999 – 9/2005	Xí nghiệp KDNS Ba đình – Công ty Nước sạch Hà Nội	Phó giám đốc
10/2015 – 8/2015	Xí nghiệp KDNS Hoàn kiếm – Công ty Nước sạch Hà Nội	Phó giám đốc
9/2015 đến nay	Công ty Cổ phần SXKD Nước sạch số 3 Hà Nội	Phó giám đốc

9. Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại thời điểm 22/05/2017: 5.700 cổ phần, chiếm 0,1% vốn điều lệ

➤ **Bà Vũ Thúy Hà – Kế toán trưởng Công ty**

- Họ và tên: Vũ Thúy Hà
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 06 – 01 -1975
- Nơi sinh: Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Kế Toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ T9/1994 đến 07/12/2015	Công ty TNHH một thành viên nước sạch Hà Nội	Nhân viên
Từ 07/12/2015 đến nay	Công ty cổ phần sản xuất kinh doanh nước sạch số 3 Hà Nội	Kế toán trưởng

9. Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại thời điểm 22/05/2017: 0 cổ phần

- **Ban kiểm soát**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Thị Thu Hiền	Trưởng Ban kiểm soát
2	Đặng Thu Hải	Thành viên Ban kiểm soát
3	Đào Thanh Thủy	Thành viên Ban kiểm soát

➤ **Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Trưởng Ban kiểm soát**

1. Họ và tên: Nguyễn Thị Thu Hiền
2. Giới tính: Nữ
3. Ngày sinh: 25/09/1977
4. Nơi sinh: Hà Nội
5. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
6. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Trưởng ban kiểm soát
7. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
8. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2003- 2010	Ban thanh tra XNKDNS Hoàn kiếm	Nhân viên
2011-31/5/2015	Phòng tài chính kế toán	Nhân viên
2015- 31/8/2015	Phòng Hành chính XNKDNS HK	Nhân viên
01/9/2015 → nay	Ban kiểm soát Cty CP SXKD Nước sạch số 3 Hà Nội	Trưởng ban

9. Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại thời điểm 22/05/2017: 3.100 cổ phần, chiếm 0,056 % vốn điều lệ



➤ **Bà Đặng Thu Hải** - Thành viên Ban kiểm soát

1. Họ và tên: Đặng Thu Hải
2. Giới tính: Nữ
3. Ngày sinh: 17/08/1974
4. Nơi sinh: Hà Nội
5. Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
6. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Thành viên Ban kiểm soát
7. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Kiểm soát viên Công ty Nước sạch Hà Nội, Kiểm soát viên Công ty cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội.
8. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
3/1996-9/2007	Xí nghiệp KDNS Hai Bà Trưng thuộc Công ty KDNS Hà Nội	Nhân viên
10/2007-8/2009	Văn phòng Công đoàn Công ty Nước sạch Hà Nội	Nhân viên
9/2009-5/2010	Phòng Kinh doanh Công ty Nước sạch Hà Nội	Nhân viên
6/2010-02/2011	Xí nghiệp Nước tinh khiết - Công ty Nước sạch Hà Nội	Trưởng phòng TCKT
3/2011-6/2015	Ban kiểm soát Công ty Nước sạch Hà Nội	Nhân viên
7/2015- nay	Ban kiểm soát Công ty Nước sạch Hà Nội Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Nước sạch số 2 Hà Nội	Nhân viên
8/2015-nay	Ban kiểm soát Công ty Nước sạch Hà Nội Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Nước sạch số 2 Hà Nội Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Nước sạch số 3 Hà Nội	Nhân viên

9. Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại thời điểm 22/05/2017: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

➤ **Bà Đào Thanh Thủy - Thành viên Ban kiểm soát**

1. Họ và tên: Đào Thanh Thủy
2. Giới tính: Nữ
3. Ngày sinh: 25/09/1959
4. Nơi sinh: Hà Nội
5. Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
6. Chức vụ hiện đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên ban kiểm soát
7. Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
8. Quá trình công tác và các chức vụ đảm nhiệm:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
01/1984-9/1992	Tổng công ty XNK Hàng Dệt	Kế Toán
10/1992-12/2000	Tổng công ty Dệt May Việt Nam	Kế Toán
01/2001-6/2007	Công ty Sản Xuất XNK Dệt May	Chuyên viên chính
7/2007-12/2008	Công ty CP Xây Dựng Nền Móng Công Trình	Kế Toán

9. Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại thời điểm 22/05/2017: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

• **Thống kê nhân sự**

Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

- Số lượng lao động đến 31/12/2017: 111 người
- Mức lương bình quân của người lao động: 13.610.000 đ/người

**Thu nhập bình quân của người lao động qua các năm**

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
Số lao động	116	111	110	111
Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	8.146.606	10.652.981	12.473.672	13.610.000

(Nguồn: Công ty cổ phần Sản xuất Kinh doanh Nước sạch số 3)

- **Chính sách cổ tức**

- HĐQT có trách nhiệm xây dựng phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ để trình ĐHĐCĐ. Phương án này được xây dựng trên cơ sở lợi nhuận sau thuế mà Công ty thu được từ hoạt động kinh doanh trong năm tài chính, sau khi đã thực hiện nghĩa vụ nộp thuế và tài chính khác theo quy định của pháp luật hiện hành, Công ty cũng xét tới kế hoạch và định hướng kinh doanh, chiến lược đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh trong năm tới để đưa ra mức cổ tức hợp lý.

- Theo đó cổ tức năm 2017 được chi trả như sau:

- + Tỷ lệ cổ tức: 20%/cổ phiếu
- + Hình thức thanh toán: Thanh toán bằng tiền mặt.



## Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án

Thực hiện đầu tư các dự án so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2017

STT	Dự án	ĐV tính	Kê hoạch 2017	Thực hiện năm 2017	Ghi chú
1	Dự án chống TTTT Ô23A KV3.01	Đồng	4.432.165.000	4.307.830.490	
2	Dự án chống TTTT Ô23A KV3.02	Đồng	2.824.452.000	2.676.548.185	
3	Dự án cải tạo các tuyến phố kết hợp tiến độ UBND Quận( Phan Chu Trinh, Đặng Thái Thân, Phạm Ngũ Lão, Bông nhuộm, Ngô Quyền, Quán Sứ, Vọng Đức, Ngõ Huyện)	Đồng	1.886.533.000	1.592.844.192	
4	Dự án chống TTTT Ô23C KV1B +2+3	Đồng	17.973.969.369	15.496.819.255	
5	Dự án chống TTTT Ô 22B	Đồng	21.354.210.801	9.505.888.638	Giá trị còn lại chuyển sang 2018
6	Dự án cải tạo các tuyến phố kết hợp tiến độ UBND Quận( Phạm Sứ Mạnh, Nguyễn Khắc Cần, Ngõ Tràng Tiền, Quang Trung, Lê Thánh Tông và các	Đồng	1.700.000.000	1.117.735.993	

	tuyển phổ khác)				
7	Khoan thay thế giếng H8	Đồng	2.500.000.000	Chưa thực hiện do chưa có vị trí khoan	Chuyển sang 2018
8	Mua máy chủ DVKH	Đồng	164.000.000		Chuyển sang 2018
9	Mua máy rò van	Đồng		63.800.000	Bổ sung kế hoạch phục vụ SXKD
10	Mua máy tìm kiếm rò rỉ	Đồng		291.500.000	Bổ sung kế hoạch phục vụ SXKD
11	Thay thế ĐH tổng và lắp đường truyền ĐH Hàng Trống, Hàng Mắm, Thanh yên	Đồng	460.000.000	664.374.183	Thực hiện năm 2017, Thanh quyết toán tháng 1/2018
12	Dự án chống TTTT Ô23A.12 ( Chuẩn bị đầu tư)	Đồng	100.000.000	Dừng thực hiện	
13	Dự án chống TTTT Ô23B	Đồng	1.280.004.050	Chuẩn bị đầu tư	Chuyển sang 2018
	<b>Tổng cộng</b>	<b>Đồng</b>	<b>54.675.334.220</b>	<b>35.717.340.936</b>	

**Tình hình hoạt động tại các công ty con, công ty liên kết.**

Không có

## Tình hình tài chính

### Tình hình tài chính trong năm 2017

Đơn vị: triệu đồng

Chi tiêu	Năm 2016	Năm 2017	
	Giá trị (đồng)	Giá trị (đồng)	% tăng giảm so với 2016 (%)
Tổng giá trị tài sản	101.477.919.717	123.695.661.284	121,89
Vốn chủ sở hữu	73.948.217.038	77.485.454.036	104,78
Doanh thu thuần	161.966.313.063	163.881.272.698	101,18
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	22.996.919.024	23.523.034.073	102,29
Lợi nhuận khác	2.727.273	-162.982.902	-5.976,04
Lợi nhuận trước thuế	22.999.646.297	23.360.051.171	101,57
Lợi nhuận sau thuế	18.399.717.038	18.685.317.764	101,55

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và năm 2017 của Công ty)

Nhìn lại năm 2017, Công ty cổ phần Sản xuất Kinh doanh Nước sạch số 3 Hà Nội đã có những kết quả và những mặt chưa làm được trong quá trình thực hiện sản xuất kinh doanh:

➤ Các mặt làm được trong năm 2017:

- Công tác ghi thu được nâng cao và tiến triển tới từng nhân viên, ghi đúng thu đủ theo kế hoạch.
- Công tác vận hành mạng lưới cấp nước trên địa bàn đáp ứng nhu cầu sử dụng của khách hàng. Mức độ dịch vụ cấp nước tốt hơn so với năm 2016, các khu vực khó khăn về nước cũng được khắc phục cơ bản.
- Công tác quản lý hệ thống đồng hồ tổng được nâng cao, thường xuyên, chặt chẽ và kịp thời. Hệ thống ĐHT đã ổn định để theo dõi cấp nước cho các đội QLĐB.
- Hệ thống van phân phối trên mạng lưới đã kiểm soát và vận hành tốt.
- Phát hiện và xử lý kịp thời sớm nhất, nhanh nhất các điểm vỡ và chảy đường ống cấp nước trên địa bàn quản lý giảm thất thoát thương mại. Công tác phối hợp với các Ban QLDA Quận để thay thế các ngõ, phố đạt hiệu quả nhằm tiết kiệm chi phí

hoàn trả hệ đường.

- Kịp thời thay thế các đồng hồ ABC ngay khi phát hiện trong tháng & di chuyển các đồng hồ từ trong ra ngoài đảm bảo cho công tác quản lý.
  - Công tác thanh kiểm tra, kiểm soát các khách hàng cơ quan, kinh doanh dịch vụ, áp giá đúng định mức khách hàng sử dụng được kịp thời và hiệu quả.
  - Dự án Ô23A.KV3.02 (đạt hiệu quả từ tháng 5/2017), dự án Ô 23CKV1B+2+3 (đạt hiệu quả từ tháng 9/2017). Tăng 15% tỷ lệ nước thu được tiền sau khi cải tạo dự án góp phần giảm thất thoát trong Ô.
  - Nguồn cấp nước của Công ty ổn định, điều chỉnh được áp lực và giờ bơm hợp lý đáp ứng nhu cầu của khách hàng từ quý III/2017 do đó doanh thu tiền nước tăng cao trong những tháng cuối năm 2017.
- **Khó khăn:**
  - Là quận trung tâm phố cổ nên công tác thi công cải tạo các dự án chống TTTT, thay thế nâng cấp mạng lưới đường ống nước, thay thế, di chuyển đồng hồ còn gặp nhiều khó khăn do việc cấp phép đào hè của UBND quận Hoàn Kiếm.
- Triển khai các dự án chống TTTT Ô 23C, Ô22B sử dụng vốn đầu tư cơ bản tiến độ còn chậm, do vướng mắc các thủ tục về xin phép đào hè đá và khó khăn trong thi công, một phần nguyên nhân dẫn đến không đạt được tỷ lệ nước theo kế hoạch năm 2017.

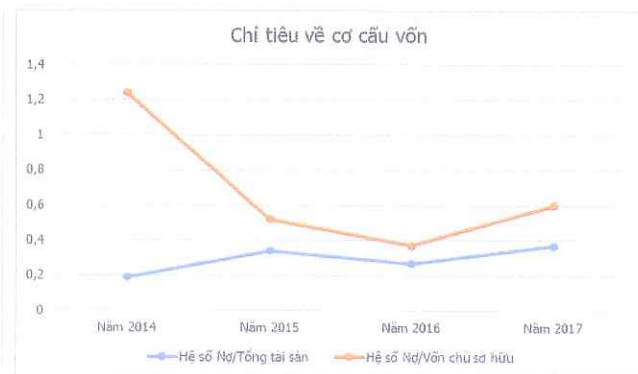
Với những thuận lợi và khó khăn thách thức trong năm qua, ban lãnh đạo công ty đã nỗ lực để duy trì kết quả sản xuất kinh doanh của năm trước và có những cải thiện trong các chỉ tiêu tài chính so với cùng kỳ năm 2016. Doanh thu thuần đạt trên 163,8 tỷ, tăng 101,18% so với năm 2016. Lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận sau thuế đều tăng hơn 101,5%.

#### Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

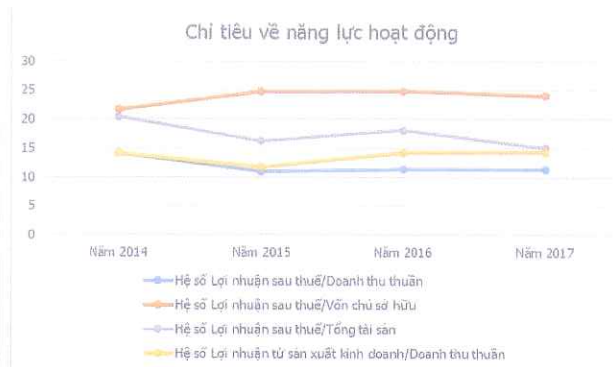
Khoản mục	Đơn vị	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>					
Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	1,58	1,30	2,03	1,35

Hệ số thanh toán nhanh	lần	0,05	1,15	1,85	1,26
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>					
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	lần	0,19	0,34	0,27	0,37
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	1,24	0,52	0,37	0,6
<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>					
Vòng quay hàng tồn kho	vòng	46,33	11,15	29,66	17,3
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	lần	0,01	1,49	1,60	1,32
<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>					
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	14,17	10,97	11,36	11,4
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	21,67	24,83	24,88	24,11
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	20,44	16,31	18,13	15,1
Hệ số Lợi nhuận từ sản xuất kinh doanh/Doanh thu thuần	%	14,17	11,73	14,20	14,35

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, 2015, 2016, 2017 CTCP SXKD Nước sạch số 3 Hà Nội)







## Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của Chủ sở hữu

### Thông tin cổ phiếu:

Tính đến hết ngày 31/12/2017, Công ty đã phát hành 5.500.000 cổ phiếu. Trong đó:

- Số cổ phần phổ thông: 5.500.000 cổ phần
- Số cổ phần ưu đãi: 0 cổ phần
- Số cổ phần đang lưu hành: 5.500.000 cổ phần
- Số cổ phiếu quỹ: 0 cổ phần
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 VND

### Cơ cấu cổ đông của công ty

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
<b>I</b>	<b>Trong nước</b>	<b>145</b>	<b>5.493.900</b>	<b>99,89</b>
1	Tổ chức	03	3.999.300	72,71
2	Cá nhân	142	1.494.600	27,17
<b>II</b>	<b>Nước ngoài</b>	<b>01</b>	<b>6.100</b>	<b>0,11</b>
1	Tổ chức	01	6.100	0,11
2	Cá nhân	0	0	0
<b>Tổng cộng</b>		<b>146</b>	<b>5.500.000</b>	<b>100</b>

(Nguồn: Sổ cổ đông chốt tại thời điểm ngày 22/05/2018 của CTCP SXKD Nước sạch số 3 Hà Nội)

### Danh sách cổ đông lớn, cổ đông nhà nước

Cổ đông	Địa chỉ	Số CP sở hữu	Tỷ lệ (%)
Công ty TNHH MTV Nước sạch Hà Nội	44 Đường Yên Phụ, Ba Đình, Hà Nội.	3.608.700	65,61
Công ty cổ phần Tập đoàn Quốc tế Đông Á	Số 85 Nguyễn Văn Trỗi, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.	290.600	5,28
<b>Tổng cộng</b>		<b>3.899.300</b>	<b>70,90</b>

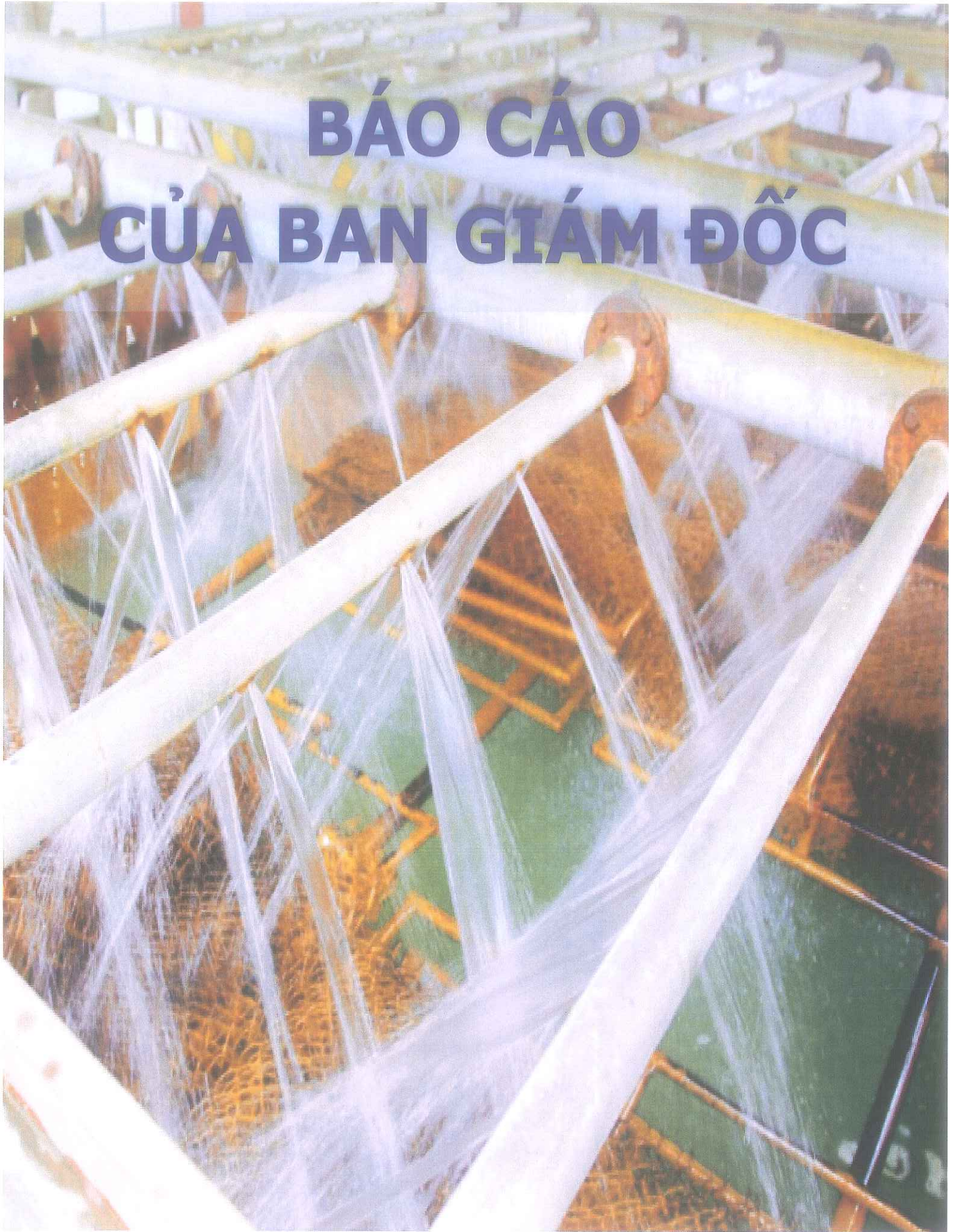
(Nguồn: Sổ cổ đông chốt tại thời điểm ngày 22/05/2017 của CTCP SXKD Nước sạch số 3 Hà Nội)

### Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Từ thời điểm cổ phần hóa đến nay, Công ty cổ phần Sản xuất kinh doanh Nước sạch số 3 Hà Nội hoạt động ổn định với mức vốn điều lệ là: 55.000.000.000 đồng và không tiến hành tăng vốn điều lệ

### Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

# **BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC**



## Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

### Đánh giá những thuận lợi:

- Quận Hoàn Kiếm có nhiều lợi thế, nhỏ, gọn, khách hàng tập trung dễ quản lý. Đây là quận có hoạt động dịch vụ thương mại, trung tâm của thủ đô với nhiều nhà hàng, khách sạn kinh doanh, khách hàng có nhu cầu sử dụng lớn như bệnh viện Việt Đức, bệnh viện Phụ sản Trung ương... Nhu cầu dùng nước nhiều, đơn giá nước cao.
- Có tỷ trọng m<sup>3</sup> nước thu tiền giá kinh doanh, dịch vụ cao chiếm 31,46% tổng sản lượng nước thu tiền
- Nguồn cấp nước thuận lợi, trong đó có nguồn nước tự sản xuất của trạm Đồn Thủy chiếm 19.26 % nguồn cấp vào nên Công ty đã chủ động điều tiết nguồn cấp nước, giá thành thấp đem lại hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.
- Đội ngũ thanh niên trẻ, nhiệt tình có trình độ, ý thức trách nhiệm và tập thể CBCNV có quyết tâm cao vì mục tiêu phát triển chung của Công ty.

### Đánh giá những khó khăn:

- Hệ thống mạng lưới cấp nước tuy đã được cải tạo qua nhiều giai đoạn song vẫn chưa đồng bộ và còn một số khu vực như Ô 23B, Ô23A. KV1,2 cải tạo từ năm 2001 đến nay đã 17 năm là cũng là một yếu tố khó khăn trong việc vận hành mạng lưới cấp nước.

Công tác ghi đọc đồng hồ gặp nhiều khó khăn do địa thế chật hẹp, vướng hàng hóa nên không thuận tiện cho nhân viên ghi đọc chỉ số.

Là quận trung tâm phố cổ nên công tác sửa chữa, cải tạo cấp nước, thay thế đồng hồ ABC, đồng hồ định kỳ, di chuyển đồng hồ... còn gặp nhiều khó khăn về việc cấp phép đào hè do UBND Quận Hoàn Kiếm quản lý.

### Kết quả hoạt động kinh doanh so với kế hoạch

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	TH 2017	KH 2017	% Đạt kế hoạch
Doanh thu thuần	Triệu đồng	161.966	163.881	161.686	101,25
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	23.000	23.360	17.093	136,66
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	18.400	18.685	13.674	136,65
Mức cổ tức	%	20	20	20	100

## Doanh thu

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH 2017	TH 2017	% TH 2017 /KH 2017
<b>Tổng doanh thu và Thu nhập khác</b>		Triệu đồng	161.856	164.064	101,36
1	Doanh thu tiền nước ( không bao gồm thuế, phí)	Triệu đồng	161.300	163.244	101,20
2	Xây lắp, Bồi hoàn, HĐTC, Thu nhập khác ( không bao gồm thuế, phí)	Triệu đồng	556	820	147,46

Nhìn chung năm 2017, Công ty đã hoàn thành được các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2017 đề ra. Đặc biệt các chỉ tiêu về lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận sau thuế đều đạt trên 136,6% so với kế hoạch.

## Tình hình tài chính

- Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017		% Tăng/Giảm
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	
Tài sản ngắn hạn	<b>39.788.884.170</b>	39,21	41.884.806.349	33,86	105,27
Tài sản dài hạn	<b>61.689.035.547</b>	60,79	81.810.854.935	66,14	132,62
<b>Tổng tài sản</b>	<b>101.477.919.717</b>	100,00	<b>123.695.661.284</b>	<b>100,00</b>	<b>121,89</b>

• **Tình hình nợ phải trả**

Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017		% Tăng/Giảm
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	
Nợ ngắn hạn	19.597.414.332	71,19	31.084.818.910	67,27	158,62
Nợ dài hạn	7.932.288.347	28,81	15.125.388.338	32,73	190,68
<b>Tổng nợ phải trả</b>	<b>27.529.702.679</b>	<b>100,00</b>	<b>46.210.207.248</b>	<b>100,00</b>	<b>167,86</b>

## Đánh giá công tác quản lý, chính sách và tổ chức trong năm 2017

### Trong công tác quản lý

Trong năm 2017, Ban giám đốc đã thực hiện theo đúng nhiệm vụ được giao để điều hành công tác sản xuất kinh doanh như sau:

- Điều hành và giải quyết các công việc hàng ngày trong Công ty. Hàng tuần điều hành sát sao trong công tác vận hành mạng lưới cấp nước phù hợp với kế hoạch sản xuất kinh doanh. Hàng tháng điều hành và đôn đốc các bộ phận trong Công ty thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư và thực hiện các dự án vốn KHCB, sửa chữa lớn. Chỉ đạo 02 đồng chí Phó giám đốc phụ trách khối quản lý và điều hành các bộ phận theo nhiệm vụ được phân công.
- Năm 2017 công tác vận hành mạng lưới cấp nước đã được nâng cao, mức độ dịch vụ đã tốt hơn 2016, đặc biệt dịch vụ cấp nước tăng cao đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của khách hàng trong mùa cấp nước hè từ tháng 4 đến tháng 9 năm 2017.
- Mặc dù Ban điều hành đã cố gắng nỗ lực tuy nhiên chỉ có 01 chỉ tiêu doanh thu đạt và vượt kế hoạch (Tăng hơn 2 tỷ đồng so với kế hoạch). Chỉ tiêu tỷ lệ nước thu được tiền không hoàn thành kế hoạch do nhiều nguyên nhân lý do chủ quan và khách quan. Các chỉ tiêu kinh tế tài chính đều đạt và vượt kế hoạch trên 30% như lợi nhuận trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Công tác dịch vụ công được nâng cao, thu nhập cán bộ công nhân viên từng bước nâng cao rõ rệt.
- Ngoài ra các công tác khác thực hiện theo đúng nhiệm vụ và đúng quy định của nhà nước và pháp luật.

## **Cơ cấu lao động**

Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

- Số lượng lao động đến 31/12/2017: 111 người
- Mức lương bình quân của người lao động: 13.610.000 đ/người.

## **Chính sách hoạt động**

- Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

Với mục tiêu đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp cho người lao động Công ty luôn tuân thủ đầy đủ các quy định, tiêu chuẩn có liên quan đến môi trường, an toàn và sức khỏe nghề nghiệp. An toàn và Sức khỏe nghề nghiệp được coi như là một giá trị cốt lõi trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty.

- Xét nghiệm đường tiêu hóa cho các công nhân trực tiếp tiếp xúc với nguồn nước.
- Khám định kỳ sức khỏe hàng năm cho người lao động để phân loại sức khỏe.

Nhằm đảm bảo việc xây dựng và thực hiện hiệu quả hệ thống quản lý, Công ty đảm bảo chính sách này sẽ được truyền đạt trong toàn tổ chức và sẵn có cho các bên hữu quan.

- Chính sách tổ chức:

Sắp xếp, củng cố nhân sự phù hợp với mô hình sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả công việc, đáp ứng quy trình đổi mới doanh nghiệp, tăng thu nhập người lao động.

- Chính sách sản xuất:

Duy trì sản xuất cấp nước ổn định, đảm bảo chất lượng nước theo đúng tiêu chuẩn do Bộ Y tế quy định, thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng bảo trì các máy móc. Khai thác và phát huy tối đa công suất Trạm Đồn Thủy nhằm tiết kiệm chi phí sản xuất.

- Quản trị và điều hành:

Hiệu quả hoạt động của Công ty gắn liền với việc điều hành của Ban giám đốc Công ty thông qua việc giao các chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp như doanh thu, lợi nhuận, các chỉ tiêu tài chính, tăng hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp. Tiếp tục rà soát, đổi mới cơ cấu các phòng ban chức năng theo hướng tinh gọn, hiệu quả nhằm phát huy hiệu quả năng suất người lao động đáp ứng được mô hình chuyển đổi của doanh nghiệp.

## Kế hoạch hoạt động năm 2018

Năm 2018, Ban lãnh đạo công ty cổ phần sản xuất kinh doanh nước sạch số 3 cố gắng duy trì và phát huy kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh như năm 2017. Với các chỉ tiêu kế hoạch cụ thể sau:

### CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2018

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH
1	Doanh thu và thu nhập khác	Triệu đồng	163.709
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	17.893
3	Tỷ suất lợi nhuận/ vốn sở hữu	%	26,02
4	Nợ phải trả quá hạn	Triệu đồng	0
5	Khả năng thanh toán đến hạn		Lớn hơn 1

### CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

STT	Mục tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	% KH 2018/2017
1	Tổng nguồn nước	M <sup>3</sup>	17.229.711	16.585.937	96,26
-	<i>Nước sản xuất</i>	<i>M<sup>3</sup></i>	<i>3.318.562</i>	<i>3.248.500</i>	<i>97,89</i>
-	<i>Mua nước từ Công ty NSHN</i>	<i>M<sup>3</sup></i>	<i>13.911.149</i>	<i>13.337.437</i>	<i>95,87</i>
2	Tỷ lệ nước thu tiền	%	77,03	80	103,85
3	M <sup>3</sup> nước thu được tiền	M <sup>3</sup>	13.271.707	13.268.748	99,98
4	Doanh thu tiền nước ( có thuế phí)	Triệu đồng	187.492	187.500	100
5	Phát triển khách hàng	KH	384	120	31,25
6	Tiêu chuẩn cấp nước	Lít/người/ngày	121	121	100
7	Tỷ lệ dân số đô thị được cấp nước	%	100	100	100



# BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



## Đánh giá chung của HĐQT về tình hình kinh tế, ngành

### Tình hình kinh tế vĩ mô

Tình hình kinh tế - xã hội Việt Nam năm 2017 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới tiếp tục đà phục hồi, các nền kinh tế lớn như Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản, Liên minh Châu Âu đạt mức tăng trưởng khả quan. Hoạt động đầu tư, thương mại toàn cầu có xu hướng cải thiện rõ rệt, niềm tin của người tiêu dùng tăng lên, ... đây là các yếu tố tác động tích cực đến sản xuất trong nước.

Có thể nói đây là một năm thành công của kinh tế Việt Nam. Sau nhiều năm, năm 2017 là năm đầu tiên sau nhiều năm hoàn thành 13 chỉ tiêu kinh tế xã hội do Quốc hội đề ra. Trong đó, GDP cả nước tăng 6.81%, cao hơn mục tiêu 6.7%, dù từ đầu năm các chuyên gia cũng như các tổ chức trong nước và quốc tế không đưa ra nhiều kỳ vọng lạc quan. Theo VERP – Viện nghiên cứu kinh tế và chính sách, cán cân thanh toán tổng thể thặng dư (3.4% GDP) đã giúp NHNN bổ sung lượng dự trữ ngoại hối lớn. Dự trữ ngoại hối cao giúp NHNN có thêm không gian để tiếp tục duy trì nới lỏng tiền tệ, giảm lãi suất, hỗ trợ thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Việc tổ chức thành công sự kiện APEC cũng như đạt được thỏa thuận CPTPP – Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương mở ra nhiều cơ hội cũng như thách thức cho nền kinh tế trong tương lai. Hàng rào thuế quan bị dỡ bỏ sẽ giúp hàng hoá Việt Nam dễ dàng tiếp cận hơn với thị trường các nước trong CPTPP. Tuy nhiên, ở chiều ngược lại, hàng hoá các nước cũng sẽ đổ vào Việt Nam, đặt ra thách thức lớn hơn trong việc nâng cao hiệu quả sản xuất cũng như chất lượng sản phẩm cho các doanh nghiệp trong nước.

### Tình hình kinh tế ngành

Nước sạch là mặt hàng thiết yếu cuộc sống, do vậy, Chính phủ luôn trú trọng đến công tác đảm bảo cung cấp nước sinh hoạt đầy đủ với chất lượng nước đúng theo tiêu chuẩn đã quy định.

Theo Quyết định số 499/QĐ-TTg ngày 21/03/2013 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch cấp nước thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Chính phủ đặt mục tiêu quy hoạch cấp nước trên địa bàn Thành phố Hà Nội với một số nội dung chủ yếu:

- Không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước, đảm bảo an toàn cấp nước. Từng bước hiện đại hóa hệ thống quản lý, sản xuất và kinh doanh nước sạch.
- Tỷ lệ dân cư được sử dụng nước sạch đến năm 2020 đối với đô thị trung tâm nội đô đạt 100% (một số khu vực phát triển mới thành lập từ huyện tỷ lệ đạt 95 - 100%); đối với các đô thị vệ tinh đạt 90 - 95%; đối với đô thị sinh thái đạt 85 - 90%. Giai đoạn đến năm 2030,

đối với các đô thị trung tâm là 100%; đối với các đô thị vệ tinh đạt 100% và đối với đô thị sinh thái đạt 95 - 100%.

- Giảm tỷ lệ thất thoát, thất thu nước sạch đến năm 2020 đạt 20%; đến năm 2030 đạt dưới 20%.
- Dự báo nhu cầu sử dụng nước:

TT	Nhu cầu	Nhu cầu dùng nước trung bình (m <sup>3</sup> /ngày đêm)			Nhu cầu dùng nước max (m <sup>3</sup> /ngày đêm)		
		Năm 2020	Năm 2030	Năm 2050	Năm 2020	Năm 2030	Năm 2050
1	Nhu cầu sử dụng nước sinh hoạt	738.000	1.126.000	1.533.000	908.000	1.393.000	1.897.000
2	Nhu cầu sử dụng nước công nghiệp	82.000	129.000	129.000	82.000	129.000	129.000
3	Nhu cầu sử dụng nước các loại hình dịch vụ khác	223.000	349.000	495.000	272.000	427.000	606.000
4	Nước thất thoát	244.000	335.000	419.000	298.000	410.000	513.000
	<b>Tổng nhu cầu sử dụng nước</b>	<b>1.287.000</b>	<b>1.939.000</b>	<b>2.576.000</b>	<b>1.560.000</b>	<b>2.359.000</b>	<b>3.145.000</b>

Như vậy, ngành nước trong tương lai còn rất nhiều tiềm năng để phát triển nhằm đáp ứng nhu cầu của xã hội.

Tuy nhiên, công ty kinh doanh nước sạch trên địa bàn quận Hoàn Kiếm là quận có địa bàn nhỏ, ổn định về mạng lưới cấp nước nên nhu cầu sử dụng nước tăng trưởng rất ít. Ngoài ra, do tác động của đề án dẫn dân phố cổ ước tính mỗi năm nhu cầu sử dụng nước sẽ giảm 304.200 m<sup>3</sup>. Vì vậy, tiềm năng để phát triển doanh thu của công ty sẽ không tăng trưởng đáng kể.

## Đánh giá các mặt hoạt động của Công ty

### Về hoạt động sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017	Chênh lệch (%)
Doanh thu thuần	Triệu đồng	161.966	163.881	101,18
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	18.399	18.685	101,55
Mức cố tức	%	20	20	100

Năm 2017, Công ty cổ phần Sản xuất Kinh doanh Nước sạch số 3 Hà Nội có những tín hiệu tốt trong hoạt động sản xuất kinh doanh so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu thuần đạt 163.881 triệu đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 18.685 triệu đồng tăng hơn 101% so với năm 2016.

Ban quản lý dự án ngay sau khi được thành lập tháng 1/2017 đã đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án cải tạo mạng lưới, chống thất thoát thất thu nước sạch. Cụ thể :

- Tỷ lệ nước thu tiền đến tháng 12/2017 đã đạt 81,11 %, tăng 4,38% so với cùng kỳ năm 2016. Tỷ lệ nước thu tiền cả năm 2017 tăng 1,84 % so với năm 2016.
- Dịch vụ cấp nước đã cải thiện rất tốt. Khu vực dự án đã hoàn thành, dịch vụ cấp nước phủ kín 100%. Dịch vụ cấp nước ổn định đã góp phần tăng doanh thu cho công ty 1,65%.

Năm 2017, Công ty đã thực hiện xong và thanh quyết toán khối lượng thực hiện dự án bằng 60,21% kế hoạch, tương đương 294,79% khối lượng thực hiện dự án năm 2016.

Công ty Nước sạch số 3 đã chủ động trong hoạt động sản xuất nước. Trong năm 2017 đã sản xuất vượt kế hoạch 2,73%, giảm được chi phí mua buôn nước sạch từ Công ty Nước sạch Hà Nội, góp phần tăng lợi nhuận cho công ty.

### Hoạt động tổ chức – nhân sự

- Chế độ làm việc, chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp cho người lao động
  - Chế độ làm việc:

Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày: 5,5 ngày/tuần.

Nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm thai sản: theo quy định của Bộ Luật lao động.

Được trang bị đầy đủ các điều kiện, phương tiện làm việc đảm bảo an toàn, hiệu quả lao động sản xuất và kinh doanh.

➤ Chính sách tuyển dụng, đào tạo:

Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút nhân tài, lao động có trình độ, chuyên môn vào làm việc cho công ty. Tùy từng vị trí cụ thể, công ty có những tiêu chuẩn bắt buộc riêng nhằm đáp ứng tốt nhất nguồn nhân lực cho hoạt động kinh doanh của công ty.

Công ty xác định công tác đào tạo phải được thực hiện thường xuyên, việc đào tạo phải xuất phát từ lợi ích Công ty. Ngoài việc khuyến khích và tạo điều kiện cho CBCNV của Công ty tự giác học tập, nâng cao tay nghề, Công ty còn thường xuyên tổ chức hoặc phối hợp tổ chức hoặc cử CBCNV tham gia các khóa đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và tay nghề.

• Tiền lương, Bảo hiểm xã hội và phúc lợi:

CBCNV trong Công ty được tham gia và hưởng các chế độ về BHXH, BHYT, BHTN. Công ty cũng thường xuyên tổ chức các hoạt động tham quan, nghỉ mát hàng năm cho CBCNV,... từ đó tạo niềm tin và động lực phấn đấu hết mình của người lao động cho sự phát triển của Công ty.

Hàng năm, Công ty thực hiện chế độ nghỉ dưỡng sức cho nhân viên. Công ty có những chính sách đãi ngộ nhân viên như tổ chức khám bệnh định kỳ hàng năm và tổ chức các hoạt động văn hóa thể thao, chăm sóc thiếu niên nhi đồng là con em của cán bộ nhân viên Công ty thông qua các tổ chức đoàn thể của Công ty.

➤ Thu nhập cho người lao động năm 2017 cũng tăng hơn năm 2016. Vì vậy, người lao động rất phấn khởi và yên tâm làm việc, gắn bó với công ty. Các chế độ, chính sách đối với người lao động được giải quyết thỏa đáng, hợp pháp, đúng quy định. Tình hình tài chính ổn định, công tác tài chính kế toán thực hiện đảm bảo hợp pháp, đúng quy định,...

## **Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc**

Trong năm 2017, nhìn chung Ban điều hành công ty đã có những chuyển biến tích cực đáng ghi nhận. Qua kết quả sản xuất kinh doanh của năm qua, Hội đồng quản trị công ty có sự đánh giá công tác điều hành của Ban Giám đốc trong năm 2017 như sau:

- Ban Giám đốc đã chủ động hơn trong công tác duy tu, bảo dưỡng hệ thống sản xuất nước sạch tại trạm Đồn Thủy, điều hành công tác vận hành mạng lưới cấp nước đã tiến bộ hơn năm trước, góp phần hạn chế thất thoát. Ngoài yếu tố tăng tỷ lệ nước thu tiền do hiệu quả đầu tư dự án, dịch vụ cấp nước cũng đã cải thiện hơn năm trước nhiều.

- Nhờ việc điều hành duy tu, bảo dưỡng kịp thời các giếng để khai thác, sản xuất nước sạch của Ban điều hành công ty, sản lượng nước sạch tự sản xuất đạt 102,73% kế hoạch, vượt kế hoạch 88.342 m<sup>3</sup>, tiết kiệm chi phí cho công ty 369 triệu đồng so với kế hoạch. Tuy nhiên, kế hoạch giảm mua nước của công ty Nước sạch Hà nội (do hiệu quả dự án chống thất thoát, thất thu và sản lượng nước tự sản xuất tăng lên) thì lại không thực hiện giảm tương ứng. Đây là một trong những nguyên nhân dẫn đến tỷ lệ nước thu tiền còn thiếu 0,37% so với kế hoạch. Ngoài ra còn dẫn đến tăng chi phí do phải trả tiền mua nước mua giá cao không cần thiết.

- M3 nước thu tiền tuy có vượt kế hoạch (đạt 100,28%) nhưng chưa tương ứng với nước cấp vượt kế hoạch (100,76%).

- Doanh thu tiền nước vượt kế hoạch 1,2% nhờ hiệu quả của dự án chống thất thoát thất thu cải thiện dịch vụ cấp nước, đáp ứng nhu cầu sử dụng của khách hàng sinh hoạt đến giá lũy tiến cao hơn và khách hàng kinh doanh dịch vụ đã làm cho giá bán bình quân tăng lên.

Với những đánh giá hoạt động điều hành của Ban Giám đốc công ty trong năm 2017 như trên, trong năm 2018, Ban Giám đốc công ty cần tập trung điều hành để chủ động sản xuất nước, vận hành mạng lưới cấp nước hiệu quả, đẩy nhanh tiến độ thi công và thanh quyết toán các dự án để đạt được các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trong Đại hội cổ đông thường niên năm 2018.

## Các kế hoạch và định hướng của Hội đồng quản trị

### Một số chỉ tiêu kế hoạch cho năm 2018

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH
1	Doanh thu và thu nhập khác( không thuế phí)	Triệu đồng	163.709
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	17.893
3	Tỷ suất lợi nhuận/ vốn sở hữu	%	26,02
4	Nợ phải trả quá hạn	Triệu đồng	0
5	Khả năng thanh toán đến hạn		Lớn hơn 1

## **Định hướng cho năm 2018**

Hội đồng quản trị Công ty đề ra định hướng phấn đấu trong năm 2018 như sau:

- Nâng cao năng lực quản lý, điều hành của Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong công ty để vận hành mạng lưới cấp nước hiệu quả, ổn định dịch vụ cấp nước, tăng tỷ lệ nước thu tiền đạt 80 % trong năm 2018;
- Sắp xếp tổ chức nhân sự phù hợp với kế hoạch sử dụng lao động và năng lực, trình độ chuyên môn, tổ chức tuyển dụng và đào tạo có hiệu quả, tạo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động;
- Phát huy vai trò làm chủ thực sự của các cổ đông trong việc giám sát đối với doanh nghiệp;
- Đảm bảo hài hòa lợi ích của doanh nghiệp, nhà đầu tư và người lao động, kích thích sản xuất phát triển và kinh doanh hiệu quả hướng đến mục tiêu phát triển bền vững.

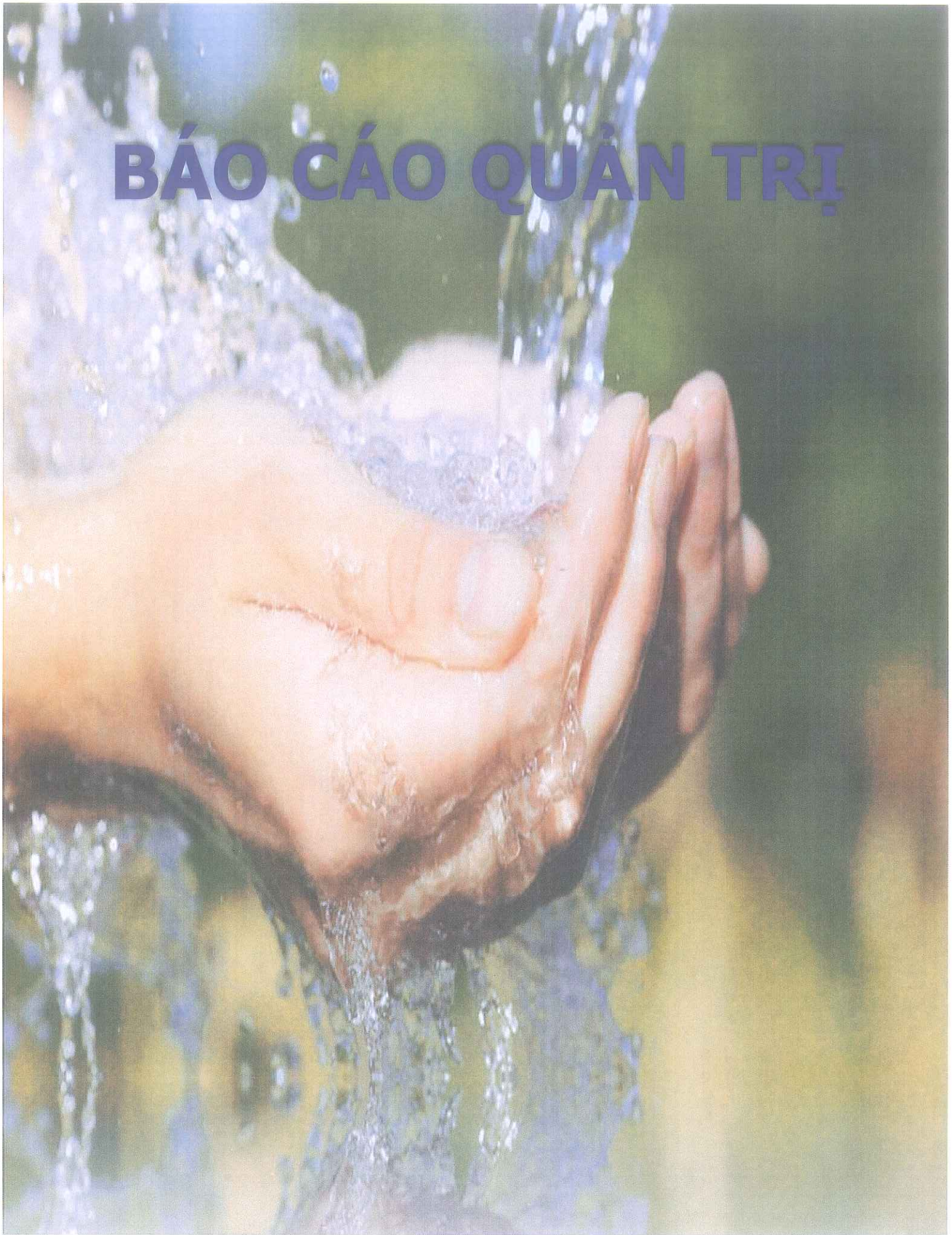
## **Các giải pháp**

Để đạt được các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018, Hội đồng quản trị Công ty đã chỉ đạo Ban Giám đốc xây dựng chi tiết phương án và các giải pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, bao gồm:

- Phương án quản lý mạng lưới cấp nước hiệu quả trên cơ sở quản lý được 100% vận hành mạng;
- Phương án nâng cao hiệu quả vận hành mạng lưới cấp nước;
- Phương án nâng cao chất lượng công tác thanh kiểm tra nội bộ chống thất thoát, thất thu nước sạch và thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế công ty;
- Đẩy nhanh công tác triển khai các dự án chống thất thoát thất thu theo kế hoạch;
- Các giải pháp nâng cao công tác quản lý khách hàng, dịch vụ công;

Giải pháp để duy trì ổn định chất lượng nước theo tiêu chuẩn quy định của bộ y tế và tăng công suất sản xuất nước của Trạm Đồn Thủy để chủ động sản xuất nước, tiết kiệm chi phí cho công ty...

# BÁO CÁO QUẢN TRỊ





## Hội đồng quản trị

### Thành viên Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi tham dự họp HĐQT năm 2017	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Trịnh Kim Giang	Chủ tịch	25/07/2015	06/06	100%	
2	Nguyễn Đình Tiến	Thành viên	25/07/2015	06/06	100%	
3	Đỗ Phương Nam	Thành viên	25/07/2015	06/06	100%	

### Các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị

Công ty không có các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị.

### Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01	11/01/2017	- Thông qua đề án Thành lập Ban quản lý dự án
2	02	12/01/2017	Phê duyệt nhân sự chức danh Giám đốc và nhân sự Ban quản lý dự án
3	03	18/01/2017	Phê duyệt phương án vay vốn đầu tư dự án "Cải tạo mạng lưới cấp nước chống thất thoát thu nước sạch ô 23C-KV1B,2,3 quần Hoàn Kiếm
4	04	23/01/2017	- Phê duyệt cơ cấu trích lập quỹ Khen thưởng, quỹ Phúc lợi từ Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 đã được ĐHCĐ phê duyệt tại ĐHCĐTN 2017; - Phê duyệt phương án khen thưởng năm 2016 cho CBCNV công ty và Người quản lý công ty.

5	05	13/03/2017	Thông nhất chủ trương điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư dự án "Cải tạo mạng lưới chống thất thoát thất thu nước sạch ô23A-KV3-01 quận Hoàn Kiếm
6	06	13/03/2017	Thông qua Kế hoạch tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2017
7	07	21/04/2017	Phê duyệt phương án vay vốn đầu tư dự án "Cải tạo mạng lưới cấp nước, chống thất thoát, thất thu ô 22B quận Hoàn Kiếm".
8	08	08/05/2017	Thông qua Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2016 bằng tiền.
9	09	22/05/2017	Phê duyệt Phương án vay vốn đầu tư dự án "Cải tạo mạng lưới cấp nước, chống thất thoát, thất thu ô 23A-KV3-01".
10	10	13/07/2017	Quyết định bổ nhiệm Trưởng phòng kinh doanh công ty.
11	11	25/07/2017	Thông qua cơ cấu trích lập Quỹ Khen thưởng, Quỹ Phúc lợi năm 2017 và kế hoạch sử dụng Quỹ Khen thưởng, Quỹ Phúc lợi.
12	12	22/09/2017	Thông qua chủ trương đầu tư dự án "Cải tạo mạng lưới cấp nước chống thất thoát thất thu nước sạch ô23A-KV1,2 quận Hoàn Kiếm
13	13	28/11/2017	Thông qua Kế hoạch 5 năm (2017-2021), giảm trừ tài sản tuyến ống đã cắt bỏ khi thực hiện các dự án.
14	14	05/12/2017	Thông qua Đề xuất của Công ty Nam An đặt thêm tháp TPA để tăng cường hiệu quả xử lý Asen tại trạm sản xuất nước Đồn Thủy, đảm bảo chất lượng nước theo quy định.
15	15	15/12/2017	Phê duyệt đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017.
16	16	30/12/2017	Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Kế hoạch sử dụng vốn đầu tư cho các dự án, công trình năm 2018 của Công ty Nước sạch số 3 Hà Nội.

### Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh, các hoạt động đầu tư của công ty, chỉ đạo Giám đốc điều hành các hoạt động của công ty nhằm đạt hiệu quả, an toàn, tuân thủ đúng luật pháp, Điều lệ công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- Chỉ đạo Giám đốc các chủ trương lớn, các phương hướng quan trọng thuộc thẩm quyền HĐQT và giám sát quá trình thực hiện qua các báo cáo;
- Theo dõi, cập nhật thông tin tình hình tài chính, quản lý điều hành nhân sự, quản lý chi phí của công ty thông qua các báo cáo tài chính, báo cáo từ Giám đốc và Ban kiểm soát để quyết định chiến lược, kế hoạch đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh của công ty.
- Tham dự các cuộc họp giao ban hàng tháng và tham dự một số cuộc họp theo chuyên đề nhằm chỉ đạo Giám đốc điều hành hiệu quả các hoạt động sản xuất kinh doanh theo các chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong Đại hội thường niên năm 2017.

### Báo cáo và đánh giá của Ban kiểm soát

#### Thành viên Ban kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Thị Thu Hiền	Trưởng ban	25/07/2015	05/05	100%	
2	Đặng Thu Hải	Thành viên	25/07/2015	05/05	100%	
3	Đào Thanh Thủy	Thành viên	25/07/2015	05/05	100%	

### Các cuộc họp của Ban kiểm soát

STT	Nội dung	Ngày họp	Nội dung chi tiết	Kết quả
1	Cuộc họp 1	11/3/2017	Họp kiểm tra tình hình sản xuất kinh doanh năm 2016 và chuẩn bị báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông ( đợt 1 )	
2	Cuộc họp 2	01/4/2017	Họp thống nhất báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông	
3	Cuộc họp 3	30/6/2017	Họp về công tác thanh lý Tài sản cố định	
4	Cuộc họp 4	10/7/2017	Họp về chương trình kiểm tra, giám sát 6 tháng đầu năm 2017 của Kiểm soát viên và Ban kiểm soát Công ty	
5	Cuộc họp 5	25/10/2017	Họp về kế hoạch công tác của Ban kiểm soát trong năm 2018	

### Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT và Ban Giám đốc

Thông qua hoạt động giám sát của Ban kiểm soát, năm 2017 Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty có những kết quả hoạt động trong năm như:

- Hội đồng quản trị đã thực hiện và tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định khác của pháp luật.
- Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ phù hợp với yêu cầu công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Năm 2017 Hội đồng quản trị đã ban hành 13 Nghị quyết trong đó có một số vấn đề trọng tâm như: Ban hành một số quyết định, quy định, quy chế nội bộ thuộc thẩm quyền làm cơ sở cho hoạt động Công ty được rõ ràng, minh bạch; Hội đồng quản trị tuân thủ và thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra; Giám sát chặt chẽ công tác quản lý, điều hành cũng như việc triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2017 của Ban điều hành.
- Ngoài ra trong năm, HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với Ban Giám đốc công ty để quản lý và điều hành các hoạt động tại đơn vị được thuận lợi và có hiệu quả.
- Ban Điều hành Công ty đã triển khai thực hiện đầy đủ và kịp thời các quyết định, Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông.
- Ban điều hành Công ty thường xuyên tổ chức các cuộc họp giao ban hàng tháng, các cuộc họp chuyên môn để triển khai việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty trong tháng.

### Sự phối hợp giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc

- Ban kiểm soát và Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty thường xuyên có sự phối hợp chặt chẽ trong việc giám sát, kiểm soát nội bộ. Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc cũng như các phòng ban chức năng luôn tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao.
- Ban kiểm soát tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, cuộc họp giao ban định kỳ hàng tháng và nhận được đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Giám đốc liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty.
- Các báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, kiểm soát của Ban kiểm soát đều được gửi tới Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

### Giao dịch, thù lao của HĐQT, BKS và BGĐ

#### Thù lao của HĐQT, Ban TGD và BKS năm 2017

Tổng số tiền thù lao quyết toán cho HĐQT và BKS năm 2017 là: 246.528.000 đồng.

STT	Chức danh	Số người	Số tháng	Tổng số tiền thù lao	Mức thù lao bình quân 1 người/tháng
1	Chủ tịch HĐQT	1	12	70.034.400	5.836.200
2	Thành viên HĐQT	2	12	58.831.200	4.902.600
3	Thành viên BKS	2	12	58.831.200	4.902.600
<b>Tổng cộng</b>				<b>246.528.000</b>	

#### Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan

Trong năm 2017, Công ty không có giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan.

### Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Từ khi tham gia thị trường chứng khoán đến nay, Công ty luôn chủ động nắm bắt các quy định pháp luật có liên quan và cập nhật kịp thời như:

- Tuân thủ đầy đủ các nghĩa vụ về Công bố thông tin
- Định kỳ tổ chức Đại hội đồng cổ đông
- Xây dựng Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty bám sát theo Luật Doanh Nghiệp 2014, Nghị định 71/2017/NĐ – CP là Nghị số 71/2017/NĐ-CP hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và Thông tư 95/2017/TT – BTC hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017.

Những việc trên một mặt nâng cao hiệu quả quản lý, mặt khác thúc đẩy sự công bằng, minh bạch trong quá trình xử lý sự cố và những sai sót phát sinh. Qua đó giúp ổn định và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh cho Công ty.

### Tăng cường hiệu quả quản trị công ty

Tiêu chí Quản trị	Giải pháp tăng cường hiệu quả
<b>Kế hoạch đào tạo/học tập về quản trị công ty</b>	Các thành viên HĐQT, BKS và BGD lên kế hoạch để tham gia đầy đủ các khóa học/ tập huấn về quản trị công ty do UBCKNN/ HNX tổ chức
<b>Quan hệ nhà đầu tư</b>	Cập nhật Quy trình công bố thông tin theo Quy chế Công bố thông tin của Sở GDCK TP Hà Nội
<b>Quản trị quan hệ khách hàng</b>	Nâng cao hiệu quả quá trình quản trị quan hệ khách hàng.

Hiện tại trong công tác Quản trị quan hệ khách hàng, Công ty cổ phần Sản xuất Kinh doanh Nước sạch số 3 Hà Nội đang sử dụng phần mềm hệ thống Quản lý dịch vụ khách hàng với các chức năng chính sau:

➤ *Quản lý khách hàng sử dụng nước*

Toàn bộ khách hàng được đưa vào theo dõi trên Hệ thống từ khi đầu máy được lắp đặt cho đến khi ngừng sử dụng, hóa đơn phát sinh hàng tháng của khách hàng được lưu trữ trên Hệ thống. Hệ thống không chỉ có chức năng in và phát hành hóa đơn mà còn là công cụ giám sát phục vụ cho công tác quản lý. Cụ thể:

- Quản lý hóa đơn: định mức, áp giá, phát hành hóa đơn hàng tháng và quản lý hóa đơn nợ;
- Quản lý đồng hồ: Chỉ số đọc hàng tháng, quá trình bảo dưỡng, sửa chữa, thay thế định kỳ;
- Quản lý khách hàng: Tình hình phát sinh đầu máy mới, tình trạng hóa đơn đã phát sinh hàng tháng;
- Quản lý các loại báo cáo tổng hợp, chi tiết phục vụ công tác kinh doanh như: phân tích số liệu ghi thu tiền nước hàng tháng, quý, năm; tính toán tỷ lệ nước thu tiền theo ô, đội; quản lý năng suất của nhân viên ghi thu.

➤ *Công tác xây dựng cơ cấu giá nước*

- Cung cấp số liệu khách hàng dùng nước: nước sử dụng bình quân theo đầu người, theo số hộ...;
- Cung cấp m<sup>3</sup> nước tiêu thụ theo chu kỳ, so sánh cùng kỳ;
- Cung cấp doanh thu theo chu kỳ, so sánh cùng kỳ;
- Cung cấp tỉ lệ nước thu tiền theo đơn vị, chu kỳ sử dụng.

➤ *Lưu trữ dữ liệu cung cấp thông tin cho cơ quan Thuế, Thanh tra và kiểm toán*

- Cung cấp số liệu m<sup>3</sup> nước tiêu thụ, doanh thu, phí bảo vệ môi trường đối với NTSH,... theo chu kỳ, so sánh cùng kỳ;
- Cung cấp số liệu tra cứu tìm kiếm thông tin hóa đơn phục vụ thanh kiểm tra của cơ quan Thuế.

# BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG





## Mục tiêu phát triển bền vững

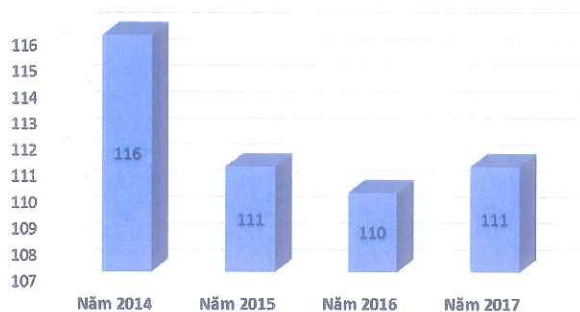
- Hoàn thiện định hướng phát triển của Công ty trong giai đoạn 05 năm tới. Xác định rõ định hướng ngành nghề để xây dựng chiến lược đầu tư, chiến lược phát triển thị trường đảm bảo cho sự phát triển bền vững của Công ty; Xác định giá trị cốt lõi của Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh nước sạch số 3 Hà Nội.
- Tiếp tục hoàn thiện các quy chế quản lý nhằm tăng cường hiệu lực hoạt động của bộ máy, nâng cao tính chủ động, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị.
- Chỉ đạo và tăng cường công tác kiểm tra kiểm soát đảm bảo cho các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị; các quy định của pháp luật và quy chế quản lý nội bộ được thực thi trong toàn công ty.
- Triển khai mạnh mẽ các giải pháp tái cấu trúc quản trị doanh nghiệp; hoàn thiện và áp dụng các quy trình, phương thức quản trị doanh nghiệp thật sự khoa học, tinh gọn đảm bảo hiệu quả hoạt động của bộ máy quản lý.
- Tiếp tục hoàn thiện các chính sách đối với người lao động nhằm thu hút nhân tài và tạo sự gắn bó của người lao động đối với Công ty.
- Tiếp tục chỉ đạo ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin phục vụ quản lý.

## Về công tác nhân sự:

### Thống kê nhân sự:

STT	Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
<b>I</b>	<b>Theo trình độ lao động</b>		
1	Trình độ Đại học và trên Đại học	44	39,64%
2	Trình độ Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp	14	12,61%
3	Sơ cấp và Công nhân kỹ thuật	53	47,75%
4	Lao động phổ thông	0	0,00%
<b>II</b>	<b>Theo đối tượng lao động</b>		
1	Lao động quản lý	5	4,50%
2	Lao động chuyên môn nghiệp vụ	36	32,43%
3	Lao động trực tiếp sản xuất kinh doanh	63	56,76%
4	Lao động thừa hành phục vụ	7	6,31%
<b>III</b>	<b>Theo giới tính</b>		
1	Nam	54	48,65%
2	Nữ	57	51,35%
<b>Tổng cộng</b>		<b>111</b>	<b>100,00%</b>

Số lượng lao động (người)



Lương bình quân (đồng)



Trong giai đoạn 2014-2017, Công ty không có thay đổi nhiều về số lượng cán bộ nhân viên. Tuy nhiên mức lương bình quân có sự gia tăng rõ rệt qua từng năm, đến năm 2017 là 13.610.000 đồng. Thu nhập cho người lao động năm 2017 cũng tăng hơn năm 2016. Vì vậy, người lao động rất phấn khởi và yên tâm làm việc, gắn bó với công ty. Các chế độ, chính sách đối với người lao động được giải quyết thỏa đáng, hợp pháp, đúng quy định.

## Chính sách lương thưởng – nhân sự

### Chế độ làm việc, chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp cho người lao động

- Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày: 5,5 ngày/tuần.
- Nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm thai sản: theo quy định của Bộ Luật lao động.
- Được trang bị đầy đủ các điều kiện, phương tiện làm việc đảm bảo an toàn, hiệu quả lao động sản xuất và kinh doanh.

### Chính sách phúc lợi

- CBCNV trong Công ty được tham gia và hưởng các chế độ về BHXH, BHYT, BHTN. Công ty cũng thường xuyên tổ chức các hoạt động tham quan, nghỉ mát hàng năm cho CBCNV,...từ đó tạo niềm tin và động lực phấn đấu hết mình của người lao động cho sự phát triển của Công ty.
- Hàng năm, Công ty thực hiện chế độ nghỉ dưỡng sức cho nhân viên. Công ty có những chính sách đãi ngộ nhân viên như tổ chức khám bệnh định kỳ hàng năm và tổ chức các hoạt động văn hóa thể thao, chăm sóc thiếu niên nhi đồng là con em của cán bộ nhân viên Công ty thông qua các tổ chức đoàn thể của Công ty.

### Chính sách đào tạo

Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút nhân tài, lao động có trình độ, chuyên môn vào làm việc cho công ty. Tùy từng vị trí cụ thể, công ty có những tiêu chuẩn bắt buộc riêng nhằm đáp ứng tốt nhất nguồn nhân lực

cho hoạt động kinh doanh của công ty.

Công ty xác định công tác đào tạo phải được thực hiện thường xuyên, việc đào tạo phải xuất phát từ lợi ích Công ty. Ngoài việc khuyến khích và tạo điều kiện cho CBCNV của Công ty tự giác học tập, nâng cao tay nghề, Công ty còn thường xuyên tổ chức hoặc phối hợp tổ chức hoặc cử CBCNV tham gia các khóa đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và tay nghề.

### Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

Với mục tiêu đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp cho người lao động Công ty luôn tuân thủ đầy đủ các quy định, tiêu chuẩn có liên quan đến môi trường, an toàn và sức khỏe nghề nghiệp. An toàn và Sức khỏe nghề nghiệp được coi như là một giá trị cốt lõi trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty.

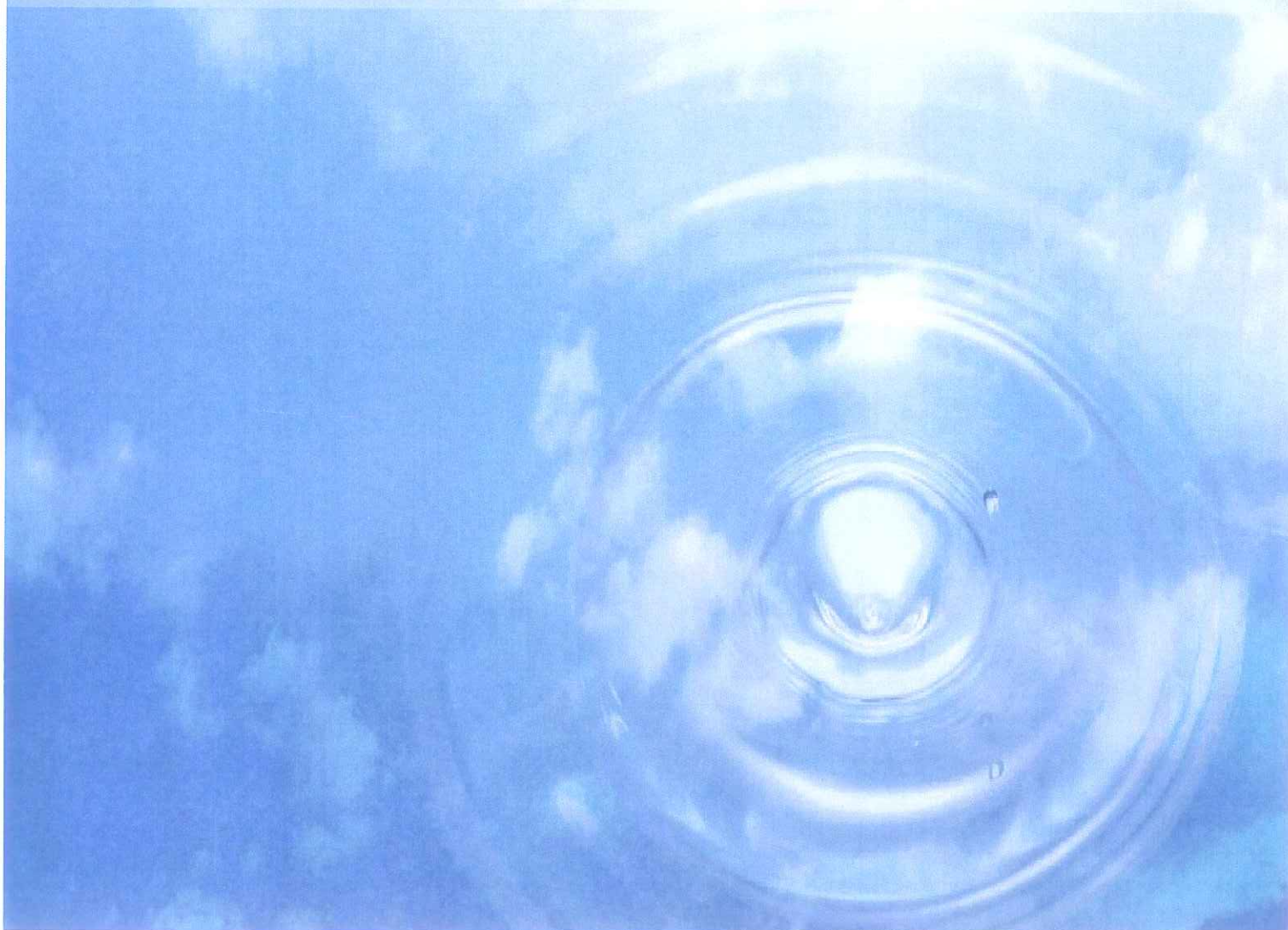
- Xét nghiệm đường tiêu hóa cho các công nhân trực tiếp tiếp xúc với nguồn nước.
- Khám định kỳ sức khỏe hàng năm cho người lao động để phân loại sức khỏe.

Nhằm đảm bảo việc xây dựng và thực hiện hiệu quả hệ thống quản lý, Chúng tôi đảm bảo chính sách này sẽ được truyền đạt trong toàn tổ chức và sẵn có cho các bên hữu quan.

## **Trách nhiệm đối với cộng đồng nhà đầu tư**

Là một doanh nghiệp đã tham gia thị trường chứng khoán, Công ty luôn ý thức được tầm quan trọng của mối quan hệ với nhà đầu tư. Ban lãnh đạo Công ty luôn công bố thông tin một cách kịp thời, minh bạch, truyền tải thông tin tới nhà đầu tư thông qua chuyên mục "Quan hệ cổ đông" trên website của Công ty và qua kênh thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hà Nội.

Bộ phận phụ trách công bố thông tin của Công ty luôn cập nhật các văn bản mới nhất về Quản trị công ty, công bố thông tin đảm bảo thực hiện tốt nghĩa vụ đối với cổ đông của Công ty cũng như các nhà đầu tư quan tâm tới Công ty.



# BÁO CÁO TÀI CHÍNH



## Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh nước sạch số 3 Hà Nội tại ngày 31/12/2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

## Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán.

Báo cáo tài chính năm kiểm toán đã được Công ty cổ phần sản xuất kinh doanh nước sạch số 3 công bố thông tin, đăng tải chi tiết trên Website công ty theo quy định.

(đường dẫn: <http://nuocsachso3hn.vn/bao-cao-tai-chinh/bao-cao-tai-chinh-nam-2017-178.htm>)

## CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH DOANH NƯỚC SẠCH SỐ 3 HÀ NỘI

Người đại diện theo pháp luật



**Trịnh Kim Giang**